

thiếu nhi

CHỦ NHIỆM
NGUYỄN HÙNG-TRƯƠNG

CHỦ BIÊN
NHẬT-TIẾN



GIÁNG SINH 1973

117

Mặc dù đang trên đà kiệt quệ, Thiếu Nhi vẫn anh dũng trình diện một số báo Xuân xứng đáng là một đóa hoa xuân của mọi gia đình:

THIẾU NHI XUÂN GIÁP DẦN

Phát hành ngày 16 tháng chạp âm lịch
tức ngày 8-1-1974

— Nội dung là cả một công trình biên soạn của các cây bút quen thuộc đã góp mặt vẻ vang trên Thiếu Nhi trong những năm qua: NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG, NHẬT TIẾN, MINH QUÂN, ĐỖ PHƯƠNG KHANH, ÁI THƠ, MAI LOAN, BÁCH KHOA, VĂN VIỆT, ĐẶNG HOÀNG, VĂN TRUNG, HUYỀN, NGUYỄN HÙNG TRÁC, TRƯỜNG KỲ, ĐÌNH GỖ, PHAN KHƯƠNG THÁI, NGUYỄN TRƯỜNG ANH, TRỊNH CÔNG TRUYỀN, HỒ THỊ NGUYỆT THANH, HÙNG VỸ, THIÊN BẮT HỮU, ĐẶNG LINH, THÔNG XANH. Cùng những sáng tác Thơ, Văn của các cây bút trong Gia Đình Thiếu Nhi trên toàn quốc.

— Ba bản nhạc Xuân của ba nhạc sĩ tên tuổi: HOÀNG QUÝ, LÂM TUYỀN, NGÔ MẠNH THU (lời NGUYỄN ĐÌNH TOÀN)

— Cuộc thi giải trí ngày xuân vẫn hào hứng và sôi nổi như mọi năm.

— BÌA OFFSET LỘNG LẤY: Mặt trước là một họa phẩm rực rỡ của họa sĩ VI VI — Mặt sau là một tranh vui trọn kỳ của họa sĩ NGUYỄN TÀI.

Một số Xuân không thể thiếu trong mọi gia đình.

Giá bằng một tô phở: 160đ.

TIN SINH HOẠT TRUNG ƯƠNG

1) Nhằm cải tổ lại sinh hoạt nội bộ, ban sinh hoạt sẽ tổ chức một buổi trại tại Tao-Đàn ngày 23.12.73 nhân dịp Noel. Buổi trại sẽ kéo dài từ 8g30 tới 5g chiều cùng ngày, ngoài những tiết mục thông thường, chương trình trại còn có một cuộc hội thảo về việc thực hiện dự án phát triển sinh hoạt. Mong sẽ có mặt đông đủ các đoàn viên cũng như các TN thuộc GĐTN TƯ (Sg — Gia-Định — Cholon) ưa thích sinh hoạt, để công cuộc cải tổ có kết quả tốt đẹp.

2) Hiện nay, ban sinh hoạt đã thành lập một nhóm văn nghệ GĐTN TƯ, tạm thời do Thập Cẩm, Trầm mặc Thế Thy và Mai-Hoạt phụ trách. Mong sẽ có sự góp sức của các bạn và các em TNTU có khả năng về thơ, văn, nhạc, ca, kịch, họa, để một ban văn nghệ chính thức sẽ được thành lập trong 1 tương lai gần. Xin các bạn và các em liên lạc với Mai-Hoạt vào mỗi sáng Chủ Nhật tại Tao-Đàn.

3) Kể từ nay, tất cả các TNTU ưa thích sinh hoạt muốn gia nhập đoàn xin liên lạc với ban sinh hoạt cũng vào mỗi sáng chủ nhật tại Tao-Đàn để nhận

một tấm danh hiệu và một phiếu chấp thuận của phụ huynh. Ban sinh hoạt chỉ thu nhận các TN có sự chấp thuận của phụ huynh vào đoàn.

ỦY VIÊN SINH HOẠT

KÍNH CÁO VỚI ĐỘC GIẢ DÀI HẠN

Thời gian gần đây, có một số độc giả dài hạn gửi thư về than phiền là không nhận được báo Thiếu Nhi đều đặn, có khi mất mấy kỳ liền. Tòa soạn Thiếu Nhi xin trình bày để quý vị rõ rằng mỗi kỳ báo, trước khi đem ra gửi nhà bưu điện, 2 nhân viên tòa soạn đã soát lại bằng cách 1 người đọc tên theo sổ, một người kiểm từng bao thư đựng báo. Như vậy, nếu quý độc giả không nhận được, chắc chắn rằng báo bị thất lạc trên đường dây bưu điện. Chuyện mất mát như thế làm cho độc giả buồn, mà tòa soạn thì bị phiền phức vì phải gửi bồi thường, trong khi tổng số độc giả dài hạn chưa tới được con số 70 vị.

Vì những lẽ đó, chúng tôi xin đưa ra biện pháp sau đây. Là kể từ nay,

nếu vị độc giả nào không nhận được đủ báo, xin cho tòa soạn biết, chúng tôi sẽ hoàn lại tiền, để khỏi làm phiền quý vị. Ước mong quý vị cảm thông với những khó khăn của Thiếu Nhi mà vui lòng mua tiếp tại các sạp báo. Xin cảm ơn quý vị.

Riêng với những bàn tay nhám, thủ phạm các vụ thất lạc báo, xin đề lương tâm lên tiếng một lần nữa.

THIẾU NHI TÌM VIỆC LÀM (đăng miễn phí)

Gia Đình Thanh Thiếu Nhi Đà Lạt kính mong được quý vị Phụ Huynh các bạn T.N Đà Lạt giúp đỡ cho:

— Nguyễn thị Kim Thoa
— Sinh viên Sư Phạm năm thứ III
— Kèm học sinh từ lớp 9 trở xuống (đủ môn) hay học sinh Tiểu Học (có sinh ngữ Pháp).

— Thù lao Đề nghị: 6000đ

— Số giờ mỗi tuần: 8 giờ.

— Địa chỉ liên lạc: Trụ sở Gia Đình Thanh Thiếu Nhi Đà Lạt, 7 B Cường Để ĐÀ LẠT

Thành thật cảm ơn.
GĐTNĐL.

GIẢI ĐÁP ĐÓ VUI CÓ THƯỞNG SỐ 115

Câu 1: Đó là người thợ lặn.

Câu 2: Số tiền bị thiệt của chủ tiệm giày phải bằng với số tiền khách hàng được lợi, số tiền này là 200đ cộng với đôi giày mà giá vốn đôi giày là 150đ. Vậy tổng cộng chủ tiệm giày bị thiệt 350đ.

Danh sách các bạn đáp trúng sớm nhất:

1) Lê hữu Khánh, 56 Nguyễn hữu Cảnh Sài Gòn 1

2) Kiều anh Hiệp, 35813j Lê văn Duyệt Sài Gòn 3

3) Vũ Trúc, 10D. Cư xá hỗn hợp Phú Thọ Sài Gòn 10

4) Đỗ thị Thu, 91. Trjah minh Thế Sài Gòn 4

5) Ngô thị D.ễm Hồng, 219 Trần bình Trọng Sài Gòn 5

6) Bùi chí Hòa, A 3/3 Quan âm Các TÂY NINH

7) La phước Khương, 03 Ngô Quyền QUIN HON

8) Nguyễn thành Tín, 16 Đào duy Từ ĐÀ NẴNG

9) Bùi văn Hải, 47 Lý thường Kiệt VĨNH LONG

10) Vương văn Thành, 17/2 Ngã Ba Tam Hiệp BIÊN HÒA

Thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG
Chủ biên: NHẬT TIẾN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị, Phú Nhuận
Sài Gòn — Đ.T. 42152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Sài Gòn 1
Đ.T. 20.348

Năm thứ ba — Số 117 —
Ra ngày 19-12-73. Giá 80đ



THƯ CHỦ NHIỆM gửi các em Thiếu Nhi

Các em thân mến,

Số báo Thiếu Nhi hôm nay phát hành nhân dịp Giáng sinh 1973.

Nói đến Giáng sinh, chúng ta liên tưởng ngay đến ông già Nô-en, đến những món quà tặng nhau, nhất là cho các em, nhân dịp lễ này, gọi là quà Nô-en.

Theo tục lệ của người công giáo, cha mẹ hoặc người thân thuộc trong gia đình thường hay chọn một số quà để trên đôi dép của các em dưới chân giường khi các em ngủ say trong đêm Nô-en để sáng ra, các em thức dậy, các em thấy ngay món quà và tưởng rằng đêm qua trong lúc các em ngủ, ông già Nô-en đã đem quà tặng đến các em.

Một khi, ông bà, cha mẹ, người thân thuộc, hay bất cứ ai tặng quà đưa thẳng cho các em, các em nên mở ngay gói quà trước mặt người cho, các em nên hân hoan nhìn món quà với vẻ thích thú, sung sướng, dù món quà đó không đáp ứng đúng sự mong muốn của các em, và các em nên tỏ sự biết ơn của các em đối với người cho. Các em nên nhớ người tặng quà đã bỏ thì giờ, công khó tìm chọn món quà mà họ cho là thích hợp với các em.

Không gì thô bỉ cho bằng khi người ta tặng quà cho mình, mình nhận gói quà với vẻ thản nhiên, rồi vứt ngay vào một xó nào trước mặt người cho như không quan tâm đến món quà ấy.

Khi có người nào tặng các em một món quà mà các em không muốn chịu ơn họ, các em chớ vội đi mua ngay món quà khác tặng trả lại, làm như vậy không tế nhị lắm. Các em hãy đợi dịp khác như lễ phục sinh, ngày sinh nhật của họ hay của người thân của họ cho lại cũng chưa muộn.

Trong dịp lễ Giáng sinh, nếu có thể, các em nên dùng số tiền dành dụm của các em mua một ít quà nhỏ biếu ông bà, cha mẹ hay người thân để tỏ sự biết ơn, hay quý mến.

Các em nên nhớ: Cách tặng quý hơn của tặng. Những món quà có nhiều ý nghĩa quý hơn những món quà đắt giá, không thích hợp với người được tặng. Đừng tặng những món quà quá thông thường như dịp Tết, ai nấy cũng cho kẹo mứt, đám cưới, phần đông đều biếu ly, tách để khi đám cưới xong, cô dâu chú rể phải mở một cửa hàng xén mới mong tiêu thụ hết quà cho.

Các em mua quà ở tiệm, các em nên nhớ gỡ bỏ giá bán, nhờ gói quà bằng giấy hoa cho thật đẹp.

Món quà tặng quý ở chỗ thích hợp cho người được tặng, càng quý hơn nữa khi được kèm theo lời đề tặng đầy cảm tình.

Các em thân mến,

Nhân dịp Giáng sinh, chúng tôi xin chúc các em hưởng lễ vui vẻ, gặp nhiều may mắn và trong lòng lúc nào cũng hân hoan.

Thân mến chào các em
NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

thiếu nhi 1

MỤC LỤC

- Thư Chủ Nhiệm của Nguyễn Hùng Trương 1
- Truyện ngắn: Chuỗi Ngọc Lam Nguyễn hiền Lê dịch 3
- Tuổi Noel của Ai Thơ 20
- Sáng tác của em: Đoàn khúc đêm Noel của Hoàng Diệp 5
- Mùa đông của tuổi 15 của Nguyễn vũ Bích Thủy 17
- Thơ: Thiên bất Hủ, Đông Thi, Hoài ngọc Thu, Nguyễn gia Kiệm, Hồng Mai, Dung kim Anh, Diễm Phượng, Trần ánh Tuyết, Thảo Ngọc, Hoàng vân Hiên, Hoàng Lê, Thiên Long, Hùng Vỹ, Thông Xanh, Nguyệt Thanh, Nguyễn trường Anh, Trường hải Hay Khanh
- Cổ tích: Bác Thông và Tơ Nhện mùa Giáng Sinh của Hoa châu Thổ 5
- Sự tầm: Ba Vua của Hay Yên 2 — John Rockefeller, người giàu nhất thế giới của Thùy An 6
- Sao chổi của Vịt Mò 8
- Có ông già Nô En không? của Văn Trung 10
- Giai thoại về ông già Noel của Hoàng Diệp 11
- Cây Cỏ Thụ của Trường Kỳ 14
- Thuở xưa người ta gửi thư ra sao? của Thanh Triều 18
- Bạn có biết bài ca Giáng Sinh Đêm Thánh vô cùng ra đời vào trường hợp nào không? của Văn Trung 19
- Giải trí: Ô chữ ông già Noel của Trần linh Nga 8
- Đố vui thường lệ 8
- Thủ công: Đèn trang trí đêm Réveillon và Cây Thông mang quà tặng của Ngô bá Cường 6
- Đỉnh Gô: 9
- Vườn Hồng: Quà tặng của Đỗ phương Khanh 12
- Quà Giáng Sinh của bố mẹ của Loan Khanh 13
- Tay ngọc bếp hồng: Bánh chuối nướng của Hồng Hạnh
- Bút ký: 5 ngày ở Hải đảo của Phan khương Thái 23
- Truyện dài: Những dấu chân chim của Nhật Tiến 24.

TRANH BÌA CỦA VIVI
QUÀ GIÁNG SINH

BA VUA

HUY YÊN

Trong máng cỏ kỷ niệm giáng sinh vào dịp 25 tháng 12 mỗi năm, ngoài những nhân vật quen thuộc như Chúa Hài đồng, Maria, Joseph, mấy mục tử, vài ba con bò, lừa v.v... người ta còn thấy ba người mặc phẩm phục vương trước tay mang lễ vật đang khúm núm rất trịnh trọng phủ phục trước hài nhi mới sinh. Họ là ai? Thừa đó là ba vua, nhưng họ ở đâu đến và thuộc nước nào?

Theo Matheu (11, 1, 17) thuật lại thì khi Chúa Giáng sinh tại Bethlem xứ Yuda dưới triều của Herode có 3 vị vua ở phương đông đến thủ đô Jerusalem hỏi thăm:

— Vua của xứ Yuda mới sinh ra ở đâu? Chúng tôi đã thấy vì sao lạ xuất hiện, nay chúng tôi đến để bái yết ngài.

Matheu thuật tiếp: Khi nghe tin này cả Kinh thành Jerusalem nao động, dân chúng xôn xao đồn thổi và thâu đến tại Herode. Ông cho triệu ba khách lạ vào và dò hỏi tin tức vì chính Herode cũng hoang mang không kém. Bởi lẽ nếu thực sự có vua Do thái (Juda) xuất hiện thì mai ngày đây ngài vàng của ông sẽ sụp đổ, sự nghiệp của ông bị lung lay, nên ông đã cặn kẽ hỏi ba người khách lạ:

— Quý vị đã thấy sao lạ xuất hiện bao giờ? Ở đâu. Khi được ba người khách lạ nói rõ phương hướng và ngày giờ, Herode chỉ cho họ về hướng Bethlem, nói đã được các tiên tri tiên đoán: vị cứu tinh của dân Juda (Do thái) sẽ xuất hiện.

— Xin tạm vị cứ tự tiện đến Bethlem tìm hỏi cặn kẽ và tôn vinh nhi vương. Khi đã gặp rồi, xin quý vị trở về cho tôi biết để tôi chuẩn bị đến kính viếng...

... Và ánh sao lạ lại xuất hiện hướng dẫn cho 3 ông tới nơi Chúa sinh. Ba ông không ngần ngại vào trong hang đá và dâng các lễ vật: Vàng, Nhũ hương và Mộc dược. Trên đường về, các ông được Thiên sứ báo mộng; không nên trở về báo cho Herode, vì ông là con người nham hiểm. Do mâu thuẫn thoạt này mà người ta truyền tụng nhau và 3 người này được gọi là 3 Vua.

Các ông là vua và có thật?

Ngày nay người ta căn cứ vào lời dùng chữ của Matheu thuật lại trong phúc âm mà gọi thực ra thì đây chỉ là những nhà quý phái thuộc về hoàng tộc mà thôi. Vì nếu các

ông là Vua, thì vô lễ Herode lại không biết đến xuất xứ của họ. Bởi vì cả vùng trung đông bấy giờ đều thuộc quyền của Hoàng đế La Mã. Luận cứ thứ hai cũng chứng tỏ là các ông không phải là các vị vua bởi vì căn cứ trên nghề nghiệp của họ: Đó là «nghề thiên văn» Ở vào thời đó chỉ có các nhà quý tộc mới thích và chuyên về thiên văn, bói toán...

Về điểm các ông vua này có thật hay chỉ là một huyền thoại, thì cho đến nay, ngoài vấn đề tôn giáo, chưa có một nguồn liệu nào khẳng định cả. Ở vùng trung đông, có rất nhiều nước kể chuyện này và được coi như một chuyện cổ tích nhưng chỉ có Iran là có một cốt chuyện tương tự như của Matheu thuật lại.

Chuyện kể rằng:

Có ba vị vua tên là Gaspard, Melchior và Balthasar thuộc tỉnh Saba họ chuyên về nghề xem sao, coi đất, và bói toán. Vào thời kỳ ấy cả ba ông đều thấy trên trời về phía nước Do Thái (Juda) xuất hiện một ngôi sao sáng ứng vào điềm có vua mới sinh ra. Cả 3 cùng rủ nhau lên đường đi triều yết. Các ông đến tận Do Thái vào ra mắt Herode tâu trình sự việc (về điềm lạ và xin Herode cho biết hiện nay ấu vương ở đâu để được đến bái yết. Herode không biết sự việc đã xảy ra nhưng có trao cho 3 ông những huấn lệnh mật. Ba ông lại ra đi, nhưng đi mãi và bị lạc đường. Sau cùng cũng tìm ra được nơi ấu vương trên một sườn núi. Ba người tuân tự vào ra mắt. Nhưng có việc lạ xảy ra là ba ông đều thấy ấu vương giống hệt vóc dáng của mình. Trong lòng rất lo sợ và hoài nghi, ba ông liền hội ý với nhau cùng vào ra mắt một lượt và đề đoán xem ấu vương ngày sau là ai, các ông liền đem 3 món lễ vật vào dâng, đó là vàng, nhũ hương và Mộc dược.

Nếu Hài nhi chọn vàng chắc ngày sau sẽ trở thành một vị anh quân quán thế. Chọn nhũ hương, Ngài sẽ được nhân loại tôn kính như thần thánh. Còn nếu ngài chọn mộc dược, ngài sẽ là một danh y cứu nhân độ thế. Khi dâng lễ vật lên, Hài nhi chọn cả ba và tặng lại các ông một hộp gỗ.

Trên đường trở về các ông mở hộp ra xem chỉ thấy bên trong có một cục đá. Các ông ngỡ ngàng liền vất cục đá xuống một dòng nước tức thì có một ngọn lửa bốc lên. Cho đây là một phép lạ phi thường mà ấu vương đã làm để cho các ông tin. Thế là các ông liền lập một đài kỷ niệm ngay tại đó và thuyết giảng về ấu vương. Nhất là các ông tỏ

ra hết lòng sùng bái vị vua mới sinh ra. Sự việc đến tại Herode và các giáo phái thời ấy nên ba ông bị thảm sát ngay tại thành Cala Atapéristan.

Câu chuyện này, được truyền tụng trong dân gian nước, Iran nó phù hợp với một sự thật mới xảy ra là các nhà khảo cổ vừa đào được một ngôi mộ tại cổ thành Malarile thuộc Iran trong đó có 3 cỗ quan tài chứa 3 bộ xương tằm liệm theo nghi thức, lễ phục của các nhà quý phái hàng vương tước. Đặc biệt là đầu bộ xương nào cũng bị bẻ nát. Theo các nhà khảo cổ thì đây là một cuộc thảm sát tập thể theo cùng một tội trạng chứ không phải chết vì bệnh tật. Người ta xác quyết rằng đây chính là xác của ba vua đã bị Herode sát hại.

Như vậy chúng ta có thể tạm cho là Gaspard, Melchior và Balthasar là người xứ IRAN?

Nhưng nếu căn cứ vào lễ vật mà chuyện cổ tích Iran kể cũng như Matheu thuật thì các ông lại là người Ai-Cập hay ở vùng tận Á thì mới phải. Vì Vàng, Mộc dược, Nhũ hương chỉ có ở vùng Ai Cập mới. Đây là các món độc chế của Người Ai cập dùng trong các lễ nghi tằm liệm ướp xác các bậc vương tôn. Người Iran thời đó không có những vật liệu này. Nếu căn cứ theo nghề nghiệp chuyên môn thì 3 vua (!) lại là người Chal-de, vì chỉ có sắc dân này mới sành về địa lý thiên văn vào thời đó còn mấy nước lân cận không chuyên biệt và cũng chẳng thích gì cái công việc nhìn trăng sao này. Còn nếu căn cứ vào Matheu mà bảo các ông ở các nước trên thì sai, vì các ông xuất phát ở Hướng đông đến. Nếu vậy, xét theo địa lý thì chỉ có Perse là nước kế cận Do thái mà nằm về hướng đông. Vậy thì các ông ở đâu đến?

Có người căn cứ vào mấy câu thánh vịnh sau mà quyết rằng các ông ở quần đảo Tharsis hoặc ở Saba:

«Các Hoàng đế ở Tharsis và các đảo đến bái phục người. (Chỉ Chúa Giáng sinh)

Các vua ở Saba đến tặng người lễ vật».

Cứ tạm cho là câu chuyện cổ tích Iran có phần nào đúng, Matheu kể lại trong phúc âm của ông cũng đúng và 3 hài cốt kia cũng kể như của 3 nhà quý tộc đã đến chiêm bái Chúa Hài đồng thì sự hiện diện của «Ba Vua» trong máng cỏ là chuyện có thực nhưng các ông ở đâu đến thì chúng ta không thể căn cứ vào đâu mà xác quyết. Có một điều chắc là cũng chỉ trong vùng trung đông mà thôi.



CHUỐI NGỌC LAM

NGUYỄN HIẾN LÊ
(tuyển dịch)

Ngày em gái Joan Grace đầy cửa bước vào tiệm của Pierre Richard thì Pierre là con người cô độc nhất thành phố. Có lẽ hồi ấy các bạn đã được nghe phong thanh câu chuyện đó? Nhưng báo chí không nêu tên mà cũng không kể các chi tiết, nên hôm nay tôi xin thuật lại tường tận.

Pierre đã được ông nội để lại cho một cửa tiệm bán đồ cổ. Trong cái tủ kính nhỏ xíu chàng cất đủ các thứ đồ kỳ cục: vòng, mề dầy đeo vào dây chuyền từ thế kỷ trước, nhẫn vàng, hộp bạc, ngọc thạch hoặc ngà chạm trổ, tượng nhỏ bằng sứ,

Buổi chiều mùa đông hôm đó, một em gái đứng áp trán vào tủ kính, trố mắt ngó kỹ từng vật cổ lỗ một, như muốn kiếm một vật gì. Bỗng em ngừng đầu lên, vẻ khoan khoái rồi đẩy cửa bước vô tiệm.

Tiệm tối tăm mà còn bừa bãi hơn ngoài mặt hàng nữa. Có những ngăn tủ muốn sập vì chất quá nặng: hộp đựng tư trang, súng lục cũ không dùng được nữa, đồng hồ chuông, đèn; còn trên sàn thì chất đồng nào là giá để củi trong lò sưởi, đèn măng-đô-lin và những đồ cũ kỹ khó mà phân loại được.

Pierre ngồi ở sau bàn bán hàng. Mặc dầu mới ngoài ba mươi mà tóc đã hoa râm. Chàng ngó em nhỏ.

Em hỏi:

— Thưa ông, con có thể coi chuỗi ngọc lam bày ở tủ kính không ạ?

Pierre kéo tấm màn, lấy chuỗi ngọc ra chia cho em nhỏ. Những viên ngọc lam chiếu rực rỡ trong bàn tay xanh xao của chàng. Em đỡ lấy, thốt lên lời khen:

— Đẹp quá! Xin ông gói lại thành một gói đẹp cho con.

Pierre lạnh lùng ngó em:

— Có ai sai em đi mua hả?

— Thưa không. Con mua cho chị Hai con. Chính chị nuôi nấng con. Từ khi má mất, mới có lễ Noel này là chị em con được ở gần nhau. Con muốn tặng chị một món quà đẹp:

Pierre nghi ngờ hỏi:

— Em có bao nhiêu tiền?

Em cời khăn mũi xoa ra, trút lên mặt bàn một nắm bạc các, bảo:

— Con đã đập con heo của con ra đây.

Pierre Richard ngó em, vẻ trầm tư. Rồi chàng có ý tứ cầm chuỗi ngọc lên, sợ em trông thấy giá tiền. Nói thẳng cách nào cho em ấy biết được? Cặp mắt xanh đầy tin tưởng của em gọi lại cho chàng một vết thương lòng thời trước.

Chàng quay lưng lại em bảo:

— Em đợi một chút nhé.

Rồi vừa lúi húi làm một việc nhỏ gì đó, chàng vừa quay lại hỏi:

— Em tên gì?

— Thưa, Joan Grace.

Khi chàng quay hẳn lại thì trong tay cầm một gói nhỏ bao bằng thứ giấy lụa đỏ và cột bằng một cái băng lụa màu xanh lá cây. Chàng chia cho em, bảo:

— Đây coi chừng đánh rơi nhé.

Em Joan mỉm cười rạng rỡ, chạy vụt về nhà. Chàng nhìn theo em, một nỗi buồn mênh mông dâng lên trong lòng. Em nhỏ đó và chuỗi ngọc lam kêu gọi lại một vết thương lòng không bao giờ lành hẳn của chàng. Tóc em vàng như lúa chín, mắt em xanh như nước biển; mới mấy năm trước, chàng đã yêu một thiếu nữ cũng có mở tóc đó, cặp mắt đó. Chuỗi ngọc lam đã tính để tặng nàng.

Nhưng một chiếc cam không trượt bánh trên một con đường trơn một đêm mưa, đã làm tiêu tan ước mơ.

Từ đó chàng sống cô độc, ôn lại hoài nỗi khổ tâm đó. Chàng ăn cần lễ độ tiếp khách, nhưng ngoài công việc ra, chàng thấy đời trống rỗng

vô nghĩa một cách kinh khủng. Lầm lì, không giao thiệp với ai, chàng rán quên mà không được, nỗi thất vọng như sương mù cứ mỗi ngày mỗi dày đặc.

Cặp mắt xanh của em Joan Grace gọi cho chàng hình ảnh người yêu. Vào dịp lễ này, khách hàng tới đông, ai cũng bộc lộ niềm vui, làm cho chàng càng đau lòng. Những khách qua đường bước vào tiệm, chuyển trò, sờ mó các món đồ, trả giá lằng xằng. Đêm Noel đã khuya rồi, khi người khách cuối cùng bước ra. Pierre Richard thở phào nhẹ nhàng. Thôi thế là qua được cái năm nay. Nhưng chàng lăm.

Cửa thỉnh linh mở ra và một thiếu nữ xông vô. Chàng thấy nhói ở tim: thiếu nữ có vẻ mặt quen nhưng chàng không nhớ rõ đã gặp ở đâu, hồi nào. Tóc nàng vàng hoe, mắt nàng xanh thẳm. Nàng làm thỉnh móc trong cái «xắc» ra một gói nhỏ bao vội vàng bằng một thứ giấy lụa đỏ, lại có cả một cái băng lụa màu xanh lá cây đã cởi ra rồi nữa. Và những viên ngọc lam chiếu rực rỡ trên mặt bàn.

— Chiếc chuỗi này phải của tiệm thầy không?

Pierre ngược mắt lên nhìn thiếu nữ, nhẹ nhàng đáp:

— Phải.

— Phải ngọc thật không?

— Nhất định rồi. Không phải thứ ngọc quý nhất nhưng ngọc thật đấy.

— Thầy có nhớ đã bán cho ai không?

— Bán cho một em gái. Tên em là Joan. Em mua để tặng quà Noel cho chị hai của em.

— Giá bao nhiêu?

Pierre nghiêm mặt đáp:

— Không khi nào tôi cho ai biết giá tiền khách hàng của tôi đã trả cho tôi.

— Em Joan chỉ có ít đồng tiêu vật. Làm sao có đủ tiền mua chuỗi ngọc này?

Trong lúc đó, Pierre đã vuốt lại kỹ lưỡng tờ giấy lụa, gói lại chuỗi ngọc. Chàng bảo:

— Em đó đã trả đắt hơn hết thầy các người khác. Có bao nhiêu tiền, em đã đưa tôi hết.

Hai người làm thỉnh. Cửa hàng hóa tĩnh mịch lạ thường. Bỗng từ một góc đường gần đó chuông bắt đầu đổ, vắng vắng đưa lại. Cái gói

nhỏ đặt trên bàn, vẻ thắc mắc dò hỏi trong cặp mắt thiếu nữ, và cảm giác hồi sinh kỳ dị đó dần dập dăng lên trong lòng Pierre, tất cả những cái đó đều là do tình yêu của một em nhỏ.

— Nhưng tại sao thầy lại làm như vậy?

Pierre vừa chìa gói nhỏ đó cho thiếu nữ, vừa đáp:



— Hôm nay là ngày Noel. Tôi bất hạnh không có ai để tặng quà. Cô cho phép tôi đưa cô về nhà và chúc cô tại nhà một lễ Noel vui vẻ nhé?

Thế là trong tiếng chuông đồng hồ, giữa một đám đông vui vẻ, Pierre Richard và một thiếu nữ chàng vẫn chưa biết tên, cùng nhau bước qua một ngày mới đem lại nguồn hi vọng tràn trề trong lòng mọi người.

Fulton Oursles



LÀM

« Có một ông té xuống biển ! » Anh thầy thủ đi biển lần đầu la lên. Mọi người nhón nhào, tàu ngừng hẳn lại. Anh nọ chạy đến gặp viên thuyền trưởng:

— Xin lỗi xếp, tôi làm...

Viên thuyền trưởng thờ phào hù vía, ra lệnh cho tàu chạy tiếp:

— Nhưng thưa xếp đó là một bà chứ không phải một ông.

thiếu nhi 4



ĐÊM LỄ NOEL

Đêm Noel sương sa
Chuông nhà thờ ngân nga
Đám con chiên ngoan đạo
Thánh thốt muôn lời ca.

ĐÊM NOEL

(tặng Kim)

Đường phố nhộn nhịp xa hoa
Nhà thờ bài hát Thánh ca êm đềm
Mừng Chúa, bé đứng trước thềm
Vẫy tay đón bố — chào đêm THANH

BÌNH.

THIÊN BẮT HỦ

NOEL VÀ CÔ BÉ

Đêm Noel! Đêm Noel
Giáng Sinh về nơi ngôi nhà nhỏ
Nào nhỏ nhỏ nhỏ
Hang cỏ chùa hái đồng
Lung linh lung linh
Ánh nến soi hồng đôi má
Lấp lánh lấp lánh
Trái châu vàng lả lả thông xanh
Leng keng, leng keng
Đám phong linh thoảng kêu trong gió
Đo đo do đo
Hàng dây kim tuyến mắc quanh phòng
Hồng hồng hồng hồng
Tắm áo quàng thân cô bé
Khe khe khe khe
Cô bé đặt giày dưới góc giường.

ĐÔNG THI

(trung học Hưng Đạo Sài Gòn)

ĐÊM HUYỀN DIỆU

Ồ ! hôm nay trời chợt vào đông.
Sương rơi bao phủ lạnh vào lòng
Đêm nay là đêm huyền diệu đó
Giáng sinh về giữa lúc đêm đông

Bao vì tinh tú chiếu sáng ngời
Đón chào Chúa đã sinh ra đời
Nơi hang Bê Lem xanh đầy cỏ
Những chú cừu con dễ thương thoi

Thiên thần tấu khúc nhạc trời vang
Mọi người mừng vui tiếng rộn ràng
Chúa đem tin vui cho nhân loại
Chúa ban phước lành sự bình an

HOÀI NGỌC THU

(trẻ Hoa Thiên Lý)

MÙA GIÁNG SINH

(Dấu ái về bạn Tiến, Khánh, Trung)

Mùa đông xưa tuyết trắng giăng đầy phố

Mưa rơi nhiều xuống khắp cả đêm đen
Chúa JESUS giáng thế chịu khổ hèn
Trong máng cỏ hang lừa của trẻ nhỏ
Những mục đồng qui chung quanh máng cỏ

Nhìn Chúa con tròn mền đẹp biết bao
Chắp hai tay qui gối miệng kính chào
Kính lạy Chúa hài nhi con Thiên Chúa
Trên tầng trời tiếng vang ca Thiên sứ
Cầm loa kèn thổi vọng xuống dương gian
Ánh sao lạ ngời sáng giữa muôn ngàn
Với những tiếng ca vang đầy êm dịu
Tiếng nhịp hát hòa âm theo giọng điệu
Cùng hơi thở chiến lửa ngập khắp nơi
Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời

Và bình an người ngầy lành dưới thế
Ba má đến chào Chúa con thánh thể
Cùng dâng lời ca tụng Chúa vinh quang
Dâng nhũ hương, mặc đượm với những vàng

Đề mừng Chúa giáng sinh ra cứu thế
Mùa đông nay lại về trên trần thế
Mọi người đều vui đón Chúa giáng sinh
Quy bên hang hồi tưởng lại những hình
Và nguyện ước kêu xin cùng con Chúa
Kính lạy Chúa, mừng Chúa và yêu Chúa
Cho nước VIỆT mau chóng hết chiến tranh

Người tội lỗi trở lại với ngày lành
Người kiêu căng được tỉnh tỉnh khiêm nhường

Và dân dật đoàn chiến về thờ phượng
Một Chúa chiến là Chúa cả ngôi hai
Chúa là vua là Chúa các muôn loài
Là Chúa cả cần khôn trong vũ trụ
Con hân hoan Chúa giáng sinh cứu nguy
Trong tâm hồn con Chúa với thành tâm
Và từ đây con Chúa hết sai lầm
Vì có Chúa dẫn đưa về chính lộ
Chúa là những ngôi sao rất sáng tỏ
Là mặt trời ban sự sáng vinh quang
Là hồng ân ban xuống khắp dương gian
Con đón nhận với tình yêu THIÊN CHÚA

NGUYỄN GIA KIEM

(Giáng Sinh 73)

KẾT THÀNH MÙA ĐÔNG

Mây xám về đây ôm kín trời
Thoảng thoáng đâu đây hạt mưa rơi
Gió lạnh khê lùa qua mái lóc
Tóc đùa trong gió lóc rối bời

Lá kết trời xanh lá ủa vàng
Hai hàng cây lá thoáng ngổ ngang
Nhìn lá rơi cảnh sao nhung nhớ
Lá ngủ im lìm chàng gót ngoan

HỒNG MAI (Sg)



CHUYỆN KỂ ĐÊM ĐÔNG

Bác Thông và Tơ Nhện mùa GIÁNG SINH

Mùa Đông năm ấy trở về với từng cơn gió lạnh rì rào trên khu rừng già rậm rạp, gió nhiều, tuyết phủ đầy mặt đất khiến chú chim sâu gây mất một cánh, chú loạng choạng lê chiếc cánh còn lại bay tìm chỗ trú ẩn cho ấm áp. Mắt nhìn dao dác chú bỗng mừng rỡ khi thấy khu rừng trước mặt. Chú tưởng tượng cảnh ấm cúng khi nấp mình dưới bác cây đầy lá rậm và chú đã bay tới bìa rừng. Bác cây chú gặp đầu tiên là một cây Phong, áo bạc lấp lánh:

— Bác Phong ơi! Bác có thể cho cháu sống trong các cành lá của bác suốt mùa Đông giá lạnh này không?

— Ha, Ha, mi có điên không? Ta chưa sẵn sàng, chờ chờ cho các cành của ta, mà còn chờ chờ cho mây sao được. Đi chỗ khác.

Chú chim sâu buồn bã cố gắng lê bước đến một cây khác. Đây là bác Sồi to lớn, nhưng nỗi vui mừng vừa đến thì bác Sồi đã cất tiếng đuổi chim Sâu ngay lập tức. Lại cố gắng chú chim Sâu vô cánh gây bay đến bác Liễu đang ngấm bóng bên sông. Cũng như hai lần trước, bác Liễu kiêu kỳ xỉ và mắng nhiếc chim Sâu thậm tệ. Không biết hỏi ai nữa, chim Sâu hoàn toàn thất vọng không biết đi đâu bây giờ. Bỗng nhiên bác Thông già trông thấy chú ta đang ủ rũ dưới mô tuyết lạnh, bác dịu dàng hỏi: «Đi đâu đó, chú chim Sâu kia?»

— Cháu cũng không biết nữa, không ai cho cháu nương náu. Mà cháu lại không thể bay xa hơn với chiếc cánh gãy này.

— Tội nghiệp! Lại đây chú bé, chú cứ lựa lấy cành nào chú thích mà trú ẩn. Này, có lẽ cành bên phải của tôi ấm nhất đây!

Chú chim Sâu lấp bắp cảm ơn bác Thông:

— Cháu cảm ơn bác nhiều lắm, nhưng cháu có thể ở đây suốt mùa được không?

— Vâng, cháu cứ tự nhiên, ở suốt bốn mùa cũng được. Và chú chim an tâm trong khi bác Thông già hiền từ mỉm cười với chú chim Sâu.

Các Bác Cây khác thấy thế cùng nhau chế riễu bác Thông. Rồi một đêm tối tăm, lạnh lẽo. Gió bắc đến viếng khu rừng này, hân thời những luồng hơi lạnh buốt vào các cành cây khiến lá rơi lá tả. Hân muốn cho cả khu rừng trụi lá vì đó là trò chơi hân thích nhất. Hân hỏi Vua Gió:

— Con có thể thổi vào bất cứ cây nào phải không cha?

— Ồ! Tùy ý con, nhưng phải trừ những cây nào có lòng tử tế cho chú chim Sâu tàn tật ần náu.

Thế là từ đó, dưới làn hơi gió Bắc, cả khu rừng đều trụi lá trừ bác Thông già. Và cho đến bây giờ con cháu của cây Thông vẫn giữ nguyên lá suốt mùa đông. Và trong đêm Giáng Sinh cây thông được trang trí trong nhà, ai cũng chiêm ngưỡng được dung nhan của cây Thông hướng Thượng, chỉ có lũ nhện là không thấy gì mới lạ trong nhà, ở mãi trên gác, chán lắm. Chúng bèn dẫn nhau đến xin chúa Hải Đồng cho lại gần để ngắm cây Giáng Sinh. Thấy chúng năn nỉ quá, Chúa bèn cho phép chúng xem cây Noel lúc mọi người đi lễ.

Tối đến dân Nhện theo thứ tự, từ nhỏ đến lớn, từ Nhện mới sinh đến Nhện lão ông cùng nhau trèo lên cây Noel. Trước mắt dân nhện một vẻ đẹp rực rỡ quá sức tưởng tượng của cây Noel. Bởi vậy chúng leo lên, leo xuống leo ngang, leo dọc, trên thân, trên cành. Xem đã rồi chúng im lặng trở về gác nhỏ của chúng.

Đến nửa đêm, chúa Hải Đồng hiện xuống chúc lành cho cây thông, và phát quà cho trẻ ngoan. Trước cây Thông Chúa thấy toàn là màng nhện phủ đầy các cành thông, chúa chạm khẽ ngón tay vào cây, tức khắc các màng nhện hóa ra óng ánh như băng vàng. Đẹp biết bao!

Cũng từ đây, thói quen giăng dây kim tuyến trên cây thông Noel được bắt đầu cũng là nhờ cuộc viếng thăm của dân Nhện đây!

HOA CHÂU THỎ
(kể theo chuyện Ngoại quốc)



Đoản khúc đêm NOEL

1. — Trời rét ghê nơi. Gió mùa Đông thật lạnh và bầu trời toàn những vì sao lấp lánh sáng loè. Em cùng mẹ đi lễ đêm mà tưởng chừng như gặp mặt Chúa vậy đó. Ngoài đường xe cộ tấp nập người đi đông ghê là.

2. — Con đường tới nhà thờ toàn là những hàng thông xanh rì, cành lá nặng trĩu vì sương rơi, ngọn gió cắt da vẫn thì thào to nhỏ. Giá có tuyết rơi tài cảnh vật xinh biết mấy. Thăm nghĩ vậy và em bước nhẹ theo làn ánh sáng chỉ đường của ngôi sao có ba nhánh đã từng chỉ đường cho Ba Vua đi ngày xưa.

3. — Em nép theo mẹ, đứng xem lễ. Tiếng chuông giáo đường thánh thốt ngân vang trầm ấm làm mọi người ngất ngây trước một niềm tin mãnh liệt: đêm nay Chúa Giáng Sinh để cứu chuộc nhân loại. Ngược nhìn lên bàn thờ, em thì thầm cầu nguyện: Lạy Chúa, xin Chúa ban cho đất nước con, một nước nhỏ bé được thanh bình, nơi nơi đều im tiếng súng để hưởng hạnh phúc yên vui với Chúa. Lạy Chúa, bao thanh niên trai trẻ của đất nước con đã ngã gục, đem máu mình, dòng máu tin yêu để bồi đắp cho quê hương ngày thêm bền vững. Hôm nay là đêm Chúa Giáng Sinh, xin Chúa ban cho nước con được thanh bình nghe Chúa.

4. — Tan lễ em và mẹ theo làn sóng người về nhà. Bày chén bát xong, buổi ăn tối Réveillon bắt đầu. Cái không khí ấm cúng triu mến của gia đình làm em vô cùng sung sướng. Hạnh phúc thay. Tàn bữa ăn, đôi mắt của em bắt đầu mờ huyền rồi đây, nó làm nũng quá.

5. — Em lên giường ngủ, thầm mong ông Noel sẽ tới để quà vào chiếc dép em đã để sát giường. Mùa Giáng Sinh năm nay vui quá.

HOÀNG DIỆP

— Chỉ có nói mà không làm
bạc quân tử lấy làm xấu hổ.

LÊ KÝ

JOHN ROCKEFELLER người giàu nhất thế giới

Gia tài kếch sù của ông bắt đầu bằng một sự thất bại. Hồi đó ông John Rockefeller mới có 10 tuổi thì cha ông bị liên quan vào một việc mờ ám. Có thể cha ông bị oan, nhưng dù sao gia đình ông cũng rời về Ohio, một trang trại nhỏ mà cha ông mới được mua trả góp.

Thật ra ông và anh em ông cũng không được biết nhiều về cha mình; vì cha ông còn bận đi khắp vùng Trung Tây bán thuốc dạo mà ông quảng cáo là thuốc thần diệu. Ngoài ra ông còn bán cả ngựa; ông chỉ trở về nhà một hay hai lần mỗi năm khi nào hai túi đầy bạc và làm cho vợ con loé mắt. Lúc nào cũng vui, lúc nào cũng khôi hài; để lại vợ con ông trong một tình trạng tiền tài thiếu hụt. John thường hay hỏi mẹ tại sao mẹ khóc. Mẹ cậu trả lời: «Con hãy hứa với mẹ là ngày sau sẽ là một người lương thiện, dành dụm tiền và nghe theo lời truyền phán của Chúa. Nếu con có một đời sống ngay thẳng không bao giờ làm hại người khác con sẽ trở nên giàu». Trong khi chờ đợi thì John là một nông phu tí hon dưới sự điều khiển của mẹ. Nhờ làm mướn cho hàng xóm, John đã dành được mấy xu và mua ngay 4 con gà tây con nuôi cho thật béo để đến lễ Noel đem đi bán. Hôm 24 tháng 12 John đem 4 con gà to mập ra chợ bán. Chú bé đi thật nhanh để cho người được ấm vì trời lạnh mà không có áo ấm; vì tiền mua áo lạnh đã dùng vào việc mua bắp nuôi 4 con gà. Vừa đi chú vừa chịu lạnh, hai hàm răng lập cập đánh vào nhau. Tới chợ chú kiểm cách làm cho mọi người chú ý đến 4 con gà của chú. Sau cùng có một bà ngừng lại và hỏi mua:

— «Bao nhiêu?»

— «Một Đô la, thưa bà». John đáp.

— «Một đô la 4 con hả?»

— «Thưa bà không. Một đô la một con.»

— «Thôi được». Bà mua gà nói: «Đây 4 con gà, nhưng chú hãy đem 4 con gà này đến tận nhà cho ta».

John sung sướng cầm tiền đem về. Đến cửa chú đã reo lên với mẹ. Mẹ ơ con đã lời 2 đô la 20 xu

Nhưng chú đứng khựng lại vì

thiếu **nhì 6**

thấy cha chú đang ngồi sưởi trong bếp, với một giọng chế diễu ông hỏi cậu con trai: «Lời 2 đô la 20 xu. Giỏi lắm, kể cho ba nghe xem làm sao». Cậu bé John vui vẻ kể lại cho cha nghe chuyện nuôi gà và bán gà của cậu.

— «Mấy tính thế này còn sai.

Mấy nuôi gà ở đâu? Ở nhà tao, mấy phải trả tiền nhà. Thôi tao tính rẻ cho 30 xu mỗi tháng. Như thế là một đô la 20 xu».

Đồ mặt vì tức tuổi, John không nói không rằng đưa cho bố một đô la 20 xu. Rồi ông bố lại ra đi.

Ngày tháng trôi qua bà mẹ John vãi vất và nuôi các đứa con, còn John thì được mẹ chỉ dạy, cậu trở nên cần cù, tận tụy. Cậu ao ước xin được một chân kẻ toán nhưng vì mới có 16 tuổi nên không có ai bằng lòng mướn hết. Một hôm John gõ cửa hãng xuất nhập cảng Hewitt và Tuttle. Ông Tuttle, giám đốc hãng đang vội vã xuống thang để đi ăn cơm trưa, ngộ nhận John là một người khách thành ra tiếp đãi cậu rất ân cần, nhưng lúc biết là biết cậu đi xin việc ông ta mới ra cửa và nói hãy chờ ông Hewitt. Bụng đói, John đành ngồi chờ ông Hewitt. Đến chiều, ông Hewitt mới về tiếp John và đưa cho anh ta một tờ giấy với một cột số khủng khiếp và bảo cậu phải cộng lại thật nhanh. Đoạn ông ta lấy đồng hồ ra và tính giờ. John làm xong con toán cộng đó trong 90 giây, cậu ta đưa cho ông Hewitt. Cậu cộng rất đúng. Ngay cả ông Hewitt cũng phải mất gấp đôi thì giờ mới làm xong con tính hóc búa đó. Và John đã được nhận vào làm việc với giá 50 xu một ngày. John làm việc rất gương mẫu, tất cả hãng ai cũng mến. Và chính cậu cũng biết giá trị của cậu, nên một hôm cậu đến gặp chủ và đòi được tăng lương lên 300 đô la 1 năm. Ông Hewitt và Tuttle không chịu; và John cũng không chịu nhượng bộ

(xem tiếp trang 22)

— Làm việc nghĩa chớ so lợi hại. Luận anh hùng chớ kể được thua.

LỮ KHÔN

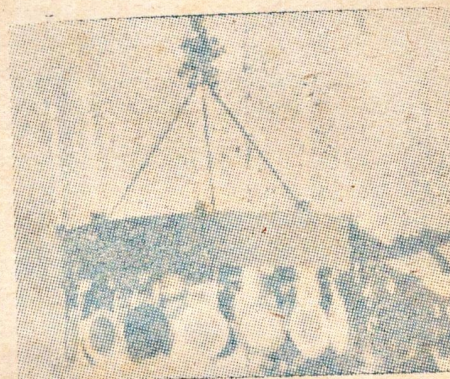
— Không có những người được giáo dục sẵn, chỉ có những người tự giáo dục mình.

Thống Chế FOCH

Đèn trang trí bàn ăn đêm Réveillon

VẬT DỤNG :

- 2 giải băng bằng carton dày, mỗi giải kích thước 1m X 12 cm.
- Giấy thủ công màu hay giấy trang kim để trang trí.
- 8 cây nến trắng.
- 8 miếng gỗ hình lập phương, mỗi miếng cạnh 2 cm (làm chân nến).
- Có thể sơn màu cho đẹp mắt.
- Giấy bìa mỏng.
- 2m5 ruban đỏ, rộng 7cm, cắt thành 16 miếng bằng nhau.
- Dây ruban màu để treo đèn.
- Dây kẽm và đinh.



CÁCH LÀM :

- Cuộn hai giải băng carton dày và gắn dính lại thành một vòng đai.
- Bao vòng đai này bằng giấy trang kim hay giấy màu.
- Gắn 8 cục gỗ chung quanh rìa trên của vòng đai bằng dây kẽm và đinh (tùy sáng kiến). Mặt trên miếng gỗ đóng sẵn một cái đinh để cắm nến.
- Trên bìa mỏng, cắt thành 16 vòng tròn lớn đường kính 11 cm và 16 vòng tròn đường kính 8 cm. Bọc cái vòng tròn này bằng giấy đủ màu rồi dán vòng nhỏ lên vòng lớn.
- Dán mỗi vòng tròn lớn (đã dán vòng nhỏ ở giữa) vào một đầu của dây ruban đỏ. Đầu ruban còn lại gắn lên vòng đai bằng giấy carton dày đã thực hiện ở trên. (Chia khoảng cách cho đều quanh vòng đai).
- Gắn nến lên đinh ở trên mặt mỗi miếng gỗ.
- Treo đèn bằng dây ruban ở trên bàn ăn rồi đốt nến thay cho đèn điện.

NGÔ BÁ CƯỜNG
(Sưu tầm)

THỦ CÔNG MÙA GIÁNG SINH

Cây thông mang quà tặng

VẬT LIỆU:

— 1 tấm giấy bìa cứng (loại dùng làm hộp bánh cưới) $1\text{ m} \times 0,65\text{ m}$ mua ở tiệm giấy.

— 1 vài tờ giấy trang kim màu vàng (để dán lên bìa cho đẹp mắt).

— Com-pa, kéo, hồ dán.

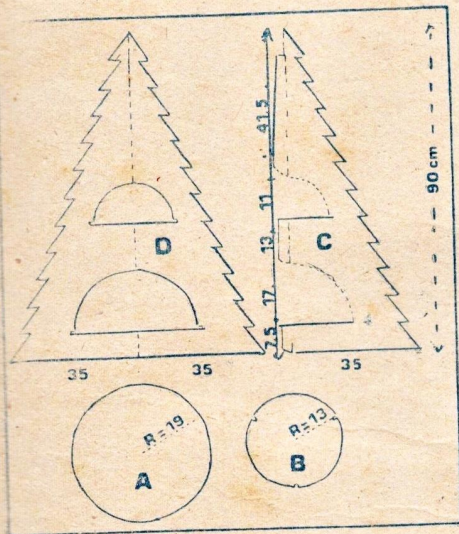
CÁCH LÀM:

— Trên tấm bìa, vẽ lại 4 hình A, B, C, D theo kích thước chỉ dẫn, rồi cắt rời theo những nét thẳng (—) những đường chấm (...) thì gấp thành nếp.

— Dán phần C với phần D.

— Lồng 2 đĩa tròn A và B vào cây thông.

Bây giờ bạn đã có một cây thông đẹp mắt, và có thể đặt lên đĩa những gói quà xinh xinh mà bạn gói lấy bằng giấy thủ công đủ màu.



NGÔ-BÁ-CƯỜNG
(sưu tầm)



— Khó khăn lắm cuốn người chỉ khi và nhờ lẫn vào việc khó khăn mà họ được rèn luyện.

TCHOV



AN TOÀN TUYỆT ĐỐI

Trên chuyến phi cơ phản lực đầu tiên hoàn toàn tự động bay đường Nữ Uớc — Ba Lê, 300 hành khách đã an bị đầu vào đây. Phi cơ cất cánh, 1 giọng nói phát ra từ máy phóng thanh trấn an mọi người.

«... Mặc dầu không có phi hành đoàn nhưng quý ngài không có gì phải lo sợ. Phi cơ sẽ tự động đưa quý ngài đến Ba Lê bình yên với vận tốc 2 500 dặm 1 giờ. Mọi hệ thống máy móc đã

được nghiên cứu kỹ lưỡng, thử đi thử lại để bảo đảm sự an toàn tối đa cho hành khách đến nỗi không có một bộ phận — nào tí như cái máy phóng thanh — mà có thể trục trặc... trục trặc... trục trặc... trục trặc...»

LƯƠNG TÂM

Một anh ăn trộm muốn làm cho lương tâm im miệng lại, tự nhủ lòng: — Muốn đánh cắp cái chuông chắc ăn thì mình phải bịt lỗ tai lại chứ!

NƯỚC

Trong giờ Địa lý thầy giảng về các cường quốc. Tý ngủ gục, thầy hỏi:

— Tý, nước nào mạnh nhất?

— Dạ... nước át xít a!

Cả lớp cười ồ.

thiếu nhi 7



1 2 3 4 5 6 7 8 9

Ô CHỮ ÔNG GIÀ NOEL

NGANG:

- A - NG
- B - ... Noel phát quà cho trẻ em
- C - Dân tộc bị Hitler thù ghét nhất...
- D - Ấn loát - K
- E - Ngờ, không tin
- G - Bàn toán - Viên sỏi nhỏ
- H - Ngại - Một trong ba phần của thân thể
- I - Làm ngờ không nhìn - Bằng lòng
- K - Người sinh sau ta - HDA
- L - M - Điện cực cathot

ĐỌC:

- 1 - Tên Hang Đá nơi Chúa giáng sinh
- 2 - Gày
- 3 - OD
- 4 - Đùa giỡn
- 5 - GT
- 6 - Còn gọi là số ngàn - Nhựa thân cây
- 7 - Ngày 25-2 lễ...
- 8 - Tiếng kêu đau - Chúa giáng sinh trong máng cỏ của một...
- 9 - Cận thị phải đeo... - Bồng, bế.

ĐĂNG VƯƠNG

(xem trả lời trang 22)



— Được che chở có nghĩa gì?
Được tự do mới đáng kể.

BURNS

thiếu nhi 8



ĐỐ VUI SỐ 117

1) «Thập hình» là gì?

BẦY NGÀM

2) Một người đứng giữa lan can một cái cầu để tính tốc độ của 1 chuyến xe lửa. Khi đầu máy chuyển xe này và toa xe cuối cùng đi qua mặt ông thì mất 10 giây đồng hồ.

Lại nữa từ lúc đầu máy bước lên cầu tới lúc toa xe cuối cùng ra khỏi cầu thì 25 giây đã trôi qua. Cái cầu dài 150 mét. Bạn hãy tìm bề dài đoàn xe lửa và tốc lực của nó.



VITMÔ

SAO CHỖI

Sao chổi được thuật lại đầu tiên từ thế kỷ thứ 7 trước J.C — Sao chổi có tốc độ thay đổi, từ 1.100 km giờ trong không gian đến 2.000.000 km-giờ khi nó gần mặt trời.

Sao chổi đầu tiên được mô tả: Những vụ xuất hiện liên tiếp của sao chổi Halley đã được báo cáo từ 466 trước J.C — Lần đầu tiên, sao chổi này được mô tả trong ký sự Nuremberg (Đức) năm 684 sau J.C — Nhà thiên văn học Halley (Anh quốc) lần đầu tiên đoán trước sao chổi sẽ trở về và điều đó được chứng nghiệm ngày Noel 1758, mười sáu năm sau khi ông ta chết.

Sao chổi gần nhất: Ngày 1-7-1770, sao chổi Lexell, di chuyển với tốc độ 38,5 km-giây (đối với mặt trời) đi cách quả đất chừng 2.400.000 km. Tuy nhiên, người ta nghĩ rằng hồi tháng 5-1910, quả đất đã đi ngang cái đuôi của sao chổi Halley.

CON THEO RỜI

Tí đi ngang qua một khu rừng vắng trông thấy một con hổ nằm bên hai tảng đá, đuôi thò qua khe đá. Ở trong tình thế kẹt vì tiến hay lùi cũng bị con hổ trông thấy, Tí bèn bò ra phía sau tảng đá, bắt ngờ nó nằm đuôi con hổ kéo mạnh.

Con hổ rống lên, nhưng không chạy được, mà cũng không quay lại được. Nằm đuôi con hổ mãi Tí cũng mệt, mà không biết làm sao giết nó, bỗng có một nhà tu hành đi ngang qua nó kêu lại:

— Thầy làm ơn đập chết con hổ dùm con đi thầy.

— Đâu được, ta đi tu mà, Phật bảo không được giết bất cứ vật nào, dù chỉ là một con thú hung dữ.

— Vậy thầy làm ơn nắm đuôi dùm con để con giết.

— Được.

Đoạn Tí đưa nhà tu hành nằm, và bỏ đi. Nhà tu hành gọi lại:

— Ê, đi luôn hả?

Tí quay lại nhoeo miệng cười:

— Thừa thầy đúng ạ, vì con đã theo đạo như thầy rồi.

Chu kỳ — Chu kỳ ngắn nhất: Trong tất cả sao chổi định kỳ được quan sát (chúng ở hệ thống mặt trời), sao chổi trở lại Encke, được nhận rõ lần đầu tiên năm 1786 — Chu kỳ của nó là 3,3 năm và không lần nào nó trở lại mà các nhà thiên văn không biết trước — Có hai sao chổi rất mờ: 1925 — II và Oterma di động trên quỹ đạo gần tròn và được biết là hai sao chổi hằng năm.

Chu kỳ dài nhất: Đối lại, sao chổi «1910» mà quỹ đạo không được biết rõ đích xác, có thể trước 4 triệu năm nữa cũng chưa trở lại.

Sao chổi lớn nhất: Những sao chổi thường nhỏ xíu, đến nỗi người ta ước lượng rằng đầu sao chổi không quá 30 km đường kính và đuôi nó tuy hết sức rộng lớn nhưng gom lại chỉ nằm gọn trong 1 cm³ — Những đuôi ấy, như đuôi «Sao chổi lớn 1843» có thể đuôi dài ra tới 320 triệu km.

— Nếu anh cứ mua cái gì mà anh không cần đến, rồi anh sẽ phải bán đến cả những cái gì cần thiết cho anh.

FRANKLIN



THƠ GỎI VAY TIỀN ĐÌNH GÔ

Đình Gô thân mến,
Noel sắp đến.
Nhưng «Buồn» thân mến,
Hic, thì đã đến!

Thương lũ trẻ thơ,
trong sáng ngày thơ.
Đề muốn giả già,
Nô-en phát quà.

Nhưng không một cúc,
Vật giá leo thang.
Than ôi thóc méc,
Sao cho thỏa lòng?

Tình đi vay cây,
Nhưng biết cây ai?
Nhờ bạn... tại dài,
Ngỏ thư nhờ vậy.

Đình Gô huynh hỡi,
Vốn kẻ hào hoa
Lẽ đâu chẳng mà...
Vài «xấp» đưa ra?

Giúp đề làm nghĩa,
Phúc đức huynh thêm,
Con cháu như nèm,
Sau nên danh «phịa»!

Đề xin cam kết,
Một mai sẽ trả.
Nếu như «em chả»,
Kiếp sau sẽ chết (1)

Đình Gô thân mến,
Nô-en sắp đến.
Đề ngóng tin ai,
Cả đêm lẫn ngày.

MÊ HOẶC

(1) Kiếp sau sẽ chết nghĩa là kiếp sau sẽ chẳng được đầu thai làm bất cứ gì giống gì. Một lời thề độc mà Mê Hoặc... chỉ xài khi có việc quan trọng.

THƯ TRẢ LỜI ÔNG MÊ HOẶC VAY TIỀN ĐỀ ĐÓNG VAI ÔNG GIÀ NÔ-Ê

Ông Bạn Mê Hoặc
Bấy lâu bất tin
Cứ tưởng chết chìm
Khúc sông nào đó.

Hay là ket giò
Vợ giữ ở nhà
Bắt tu tại gia
Cắm gang hồ vật

Nào ngờ ló mặt
Viết thư vay tiền
Mua quà Nô-ê
Phóng tay phát phứa.

Ông bạn lại hứa
Mai một bồi hoàn
Nếu nuốt lời trăn
Kiếp sau sẽ... chết!

Đình Gô dẫu bết.
Chẳng đồng xu teng
Túi dưới túi trên
Rách như tờ đĩa

Nhưng dù có tệ
Ai nỡ chối từ
Nhiều x?, ít xu
Cũng quyết xin giúp.

Bạn vay vài xấp
Có đáng là bao
Thân tôi giá cao
Này nhé, nghe tính:

Dựa mận một chính
Đáng giá ba ngàn
Ốc chó một lon
Thêm gần ngàn nữa.

Dù chó trui lửa
Quạt chả thơm lừng
Mắm tôm ớt gừng
Không dưới năm xin

Bộ lòng lược chín
Gan mề thái ra
Tiết canh khéo pha
Ồi chà, một xấp!

Sơ sơ tính gắp
Cũng dư mười nghìn
Ông bạn thiếu tiền
Tha hồ vung vít.

Vậy thì trước hết
Sắm con dao bầu
Lại dâng tôi mau
Đề ra mà thết!

Chỉ xin chờ quýt
Giờ thói xấu chơi
Tôi kiện tới nơi
Tận cửa Diêm Chúa

Trả lời rồi đó
Ông bạn dám không?
Ở đời chơi ngông
Ai hơn? Ai kém?

ĐÌNH GÔ

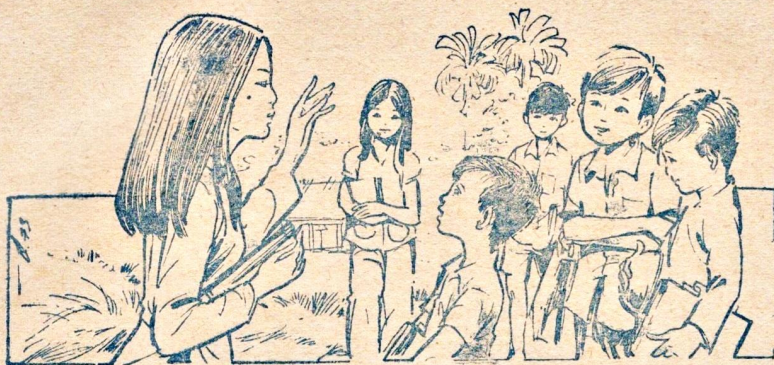


QUÀ CỦA ÔNG GIÀ NOEL

Bé Suzan Weller, 6 tuổi ở Liverpool không có tiền mua đồ chơi. Bé liền viết thư cho ông già Noel ở trên trời. Bé cũng chẳng có tiền mua tem nên dùng bút vẽ một con tem ở góc bao thư. Bé đem thư bỏ vào thùng thư của nhà bưu điện với niềm hy vọng tràn trề. Sở bưu điện địa phương khi thu nhận lá thư của em liền chuyển thư đó tới một hãng sản xuất đồ chơi lớn nhất ở Liverpool. Giám đốc hãng này là ông Gilmore. Ông ta liền gửi cho em một món quà đáng tiền dưới danh nghĩa ông già Noel. Về phần ông, ông tuyên bố, con tem trên bao thư nhận được, đối với ông là một con tem quý giá. Nó nhắc nhở cho ông một kỷ niệm hồn nhiên của tuổi thơ ngày.

TỜ DI CHÚC KỶ LẠ

Ông Robert Louis Stevenson có một cô bạn gái sinh đúng vào ngày Nô-ê. Cô này suốt đời than thở là mình sinh ra chẳng hợp thời tí nào, vì sinh nhật của cô, bị mọi người lơ là bởi ai cũng bận rộn vào lễ giáng sinh. Cho nên đến khi chết, ông Robert Louis Stevenson liền viết một tờ di chúc: «tôi tặng cho cô bạn gái ngày sinh nhật của tôi, đề từ nay cô không còn phải kêu ca về lễ sinh nhật của cô nữa!»



Có Ông Già Nô-En không?

VĂN TRUNG

Tôi viết bài này trong khi đáp máy bay từ Nữ Ước tới Los Angeles. Hôm nay là ngày 23-12-1961. Ngày mai, khi về Hô-nô-lu-lu, tôi phải sẵn sàng có một câu chuyện về Lễ Giáng Sinh để kể cho các búp bê hàng xóm của tôi nghe.

Đã có lần các búp bê này hỏi tôi: «Có ông già Nô-en không bác?» tôi còn nhớ câu trả lời có tính cách hoãn binh của tôi: «À... à... ừ... thôi để tới ngày lễ Giáng Sinh, bác sẽ cho biết.»

Thế mà mai là ngày lễ Giáng Sinh rồi. Tôi biết trả lời các búp bê tò mò mà đa nghi của tôi ra sao cho xuôi đây?

Tôi hy vọng tôi sẽ tới Los Angeles đúng giờ. Nhưng đột nhiên viên phi công báo cho chúng tôi một tin xấu. Los Angeles hiện có đầy sương mù. Không máy bay nào được phép hạ cánh. Máy bay của chúng tôi vì thế phải đáp xuống phi trường Ông-ta-ri-ô không xa Los Angeles là mấy.

Bây giờ là 3 giờ 12 phút sáng ngày 24-12 chúng tôi vừa đáp xuống Ông-ta-ri-ô, trễ hơn dự tính 6 tiếng đồng hồ. Ai nấy đến lạnh cóng, lại thêm mệt mỏi và đói. Tất cả đã trở nên cáu kỉnh. Như vậy là hành khách đáp chuyến máy bay này đều trễ chương trình dự tính rồi.

Đã vậy, phòng điện thoại lại đóng cửa, trong khi thực phẩm hết, cà phê cũng hết. Nhân viên phi trường tỏ ra một mối chẳng kém gì chúng tôi.

7 giờ 15 sáng. Đồi đặc nằm ngổn ngang trên mặt đất, chẳng cái nào có lá nhãn để chỉ cả. Các đường xe buýt chạy đi đâu? Vào giờ nào? cũng chẳng ai hay. Tình trạng có vẻ bi đát. Trẻ con thì khóc. Các bà thì phàn nàn điều nọ, cách kia. Các ông

cũng chẳng kém. Họ cầu nhau và chăm biếm luận miệng. Tất cả đang chen lấn nhau tìm hành lý: Cảnh tượng diễn ra chẳng có vẻ gì là ngày áp lễ Sinh nhật cả. Đột nhiên tôi, nghe thấy một giọng nói khoan thai, tự tin phảng phất như tiếng chuông nhà thờ, trong trẻo, dịu dàng, đầy triu mến: «Anh em đừng lo. Tôi sẽ tìm hành lý cho anh em, và tôi sẽ đưa anh em đi tới nơi, về tới chốn đúng giờ. Tất cả sẽ đâu vào đó.»

Từ lúc gặp cảnh phiền toái, bây giờ tôi mới được nghe một lời nói khích lệ và tử tế như vậy. Tôi quay lại và bất thần thấy một người đàn ông có dáng điệu như nhân vật đặc biệt xuất hiện vào đêm ngày lễ Giáng Sinh.

Ông ta mập và thấp; nét mặt vui tươi, dễ mến; đầu đội một cái mũ lưỡi trai, còn để xòa xuống mở tóc bạc dợn sóng. Ông đi đôi giày sẫm. Cái khăn trắng cuốn cổ bỏ thông xuống phía trước ngực, nổi bật giữa nền đỏ của chiếc sơ mi.

Ông đứng bên cạnh một chiếc xe đầy nội hóa có bốn bánh như bánh xe đạp. Bên trong cái thùng xe khá lớn, ông chở những bình cà phê hơi nóng đang bốc lên nghi ngút. Bên cạnh là những chồng giấy cứng đã được cắt ra từng miếng.

Ông vui vẻ nói với chúng tôi: «Anh em lại đây dùng chút cà phê cho ấm bụng đi. Tôi sẽ tìm hành lý cho anh em.»

Trong khi đẩy chiếc xe về phía trước để trao cà phê cho từng người, ông hân hoan nói: «Chúc bạn một lễ Giáng Sinh vui vẻ!» Hoặc ông hứa: «Tôi sẽ giúp bạn tìm lại hành lý.»

Sau đó, ông tiến về phía chồng chất những hàng hóa. Khi tìm ra đồ đạc của một người đàn bà, ông đặt

tất cả lên chiếc xe, rồi nói với bà ta: «Mời bà theo tôi. Tôi sẽ đưa bà lên xe buýt về La Giô-la.»

Không biết có sức mạnh huyền bí nào thúc đẩy mà tôi đã lẻo đẻo theo sau ông ta từ hồi nào và đang giúp ông phân phát cà phê cho hành khách. Tôi được biết còn một tiếng nữa, xe của tôi mới khởi hành.

Ông già (chúng tôi bắt đầu gọi ông như vậy) có những điệu bộ hơi kỳ lạ khiến mọi người đều bật cười. Trong khi phân phối cà phê, ông lấy hơi thổi vào mũi một đứa bé; hoặc vừa cười lớn, vừa ca những bài ca Giáng Sinh. Ông đã xoa dịu nỗi bức dọc của hành khách và lời cuốn họ theo con đường của ông.

Khi có một người đàn bà bị xiu, ông già đã lo lắng cho bà. Ông đã rút từ xe ra một miếng giấy cứng và làm thế nào mà từ đó, ông đã có một ít muối trắng thơm phức và một cái chăn ấm áp trước sự kinh ngạc của mọi người.

Tới lúc người đàn bà tỉnh dậy, ông bảo bà người đàn ông khiêng bà, đặt nằm trên một cái ghế dài. Kế đó, ông chỉ dẫn cho họ cách sử dụng hệ thống phóng thanh để mời bác sĩ.

Những việc xảy ra dồn dập từ nãy đến giờ làm tôi quên khuấy đi. Bây giờ tôi mới thức mắc, không hiểu người đàn ông vui tính hay giúp đỡ này là ai? Tôi liền hỏi ông ta: «Ông làm cho hãng nào?»

Thay vì trả lời tôi, ông già lại bảo: «Bạn có nhìn thấy em bé mặc áo xanh ở đằng kia không? Bé bị lạc đây. Bạn hãy mang cho bé một thanh kẹo đi. Nhớ bảo bé cứ đứng đấy, đừng có đi đâu, kéo má bé sẽ không tìm thấy.»

Tôi làm theo lời ông ta. Nhưng rồi tôi lại hỏi: «Ông làm cho hãng nào vậy?»

— «Tôi không làm cho hãng nào cả. Nhưng tôi vẫn sung sướng. Hằng năm, cứ đến tháng Chạp là tôi lại đi ngao du thiên hạ trong hai tuần lễ để giúp đỡ các du khách. Vào những mùa đông lạnh lẽo và lắm sương mù như năm nay, có hằng ngàn du khách cần tới sự giúp đỡ của người khác.»

Trả lời tôi xong thì ông già cũng vừa thấy một thiếu phụ đang sụt sùi khóc tại góc sân đối diện cùng với một đứa bé. Đưa mắt ra hiệu cho tôi, ông già đẩy chiếc xe về phía hai mẹ con người này. Người đàn bà đang ngồi trên chiếc va li, tay ôm đứa bé.

Ông già nhẹ nhàng nói với bà ta: «Ồ! Chị có đứa cháu trông khá khinh quá nhỉ! Nhưng có việc gì xảy ra thế?»

Vừa lúc nở khóc, người thiếu phụ vừa cho ông biết bà ta đã xa chồng tới hơn một năm nay. Bây giờ bà sắp được gặp lại chồng tại Sang-di-ê-gô. Chồng bà hiện đang chờ bà và chắc chắn không biết gì về sự chậm trễ của bà. Do đó, chồng bà sẽ buồn phiền. Thêm vào, con bà lại đang đói, mà bà hết cả thức ăn.

Ông già rút một chai sữa nóng ở trong xe ra đưa cho người thiếu phụ và nói: «Thôi đừng khóc nữa. Mọi việc rồi đâu sẽ có đó. Chớ lo!»

Khi dẫn hai mẹ con người đàn bà tới chiếc xe buýt chạy đường Los Angeles, ông già ghi tên người thiếu phụ và địa chỉ của chồng bà ở Sang-di-ê-gô. Ông hứa với bà là ông sẽ đánh điện cho chồng bà.

Người thiếu phụ vừa ôm đứa bé đang ngủ say sưa lên xe vừa nói: «Xin Chúa chúc phúc lành cho Ngài và xin cầu chúc Ngài một lễ Giáng Sinh vui vẻ cùng với muôn ngàn quà!»

— «Cảm ơn chị, tôi đã nhận được một món quà lớn lao nhất mà chị vừa tặng cho tôi.»

Chợt trông thấy một du khách khác đang có điều lo lắng, ông già vội kiểu từ: «Thôi, chị lên đường nhé. Tôi có chút việc cần phải lại đây kia.»

Ông già rời chiếc xe buýt; tôi cũng làm theo. Ông quay lại phía tôi, hỏi:

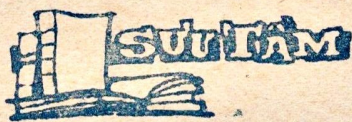
— Bạn cũng đi Los Angeles sao?

— Vâng.

— Thế thì hay lắm! Bạn sẽ là một người giúp đỡ đắc lực. Bây giờ tôi muốn tặng bạn một món quà Giáng Sinh: Bạn hãy ngồi cạnh người đàn bà kia và nhớ săn sóc cho bà cùng đứa con của bà. Khi tới Los Angeles, bạn nhớ gọi điện thoại cho chồng bà ta tại địa chỉ này ở Sang-di-ê-gô. Hãy nói cho ông ta biết về sự trục trặc của máy bay.»

Vừa nói, ông già vừa đưa miếng giấy ghi địa chỉ của chồng người đàn bà cho tôi.

Ông già đã biết câu trả lời của tôi ra sao rồi. Cho nên không cần chờ tôi đáp lại, ông đã đi ngay. Tôi ngồi xuống cạnh người thiếu phụ, ôm hộ bà đứa bé. Nhìn qua cửa sổ xe, tôi thấy ông già thấp thoáng



GIẢI THOẠI VỀ ÔNG GIÀ NOËL

Không một ai biết rõ ông già Noël xuất hiện từ thời nào, ở đâu luôn luôn tươi cười với trẻ nít. Nhưng người ta biết rõ rằng phía sau cái hình ảnh ông già vui tính, mập mạp và phúc hậu quây cái túi đồ lớn ở sau lưng chính là khuôn mặt uy nghi sáng chói của thánh Nicolas, một vị thánh của thời xưa vốn là giám mục của thành Myre.

Xuất thân từ một gia đình sùng đạo và khá giả, Nicolas sinh khoảng năm 270 tại Patara, hải cảng mà thánh Paul đã dừng chân trong chuyến đi truyền giáo lần thứ ba. Vào dòng tu, ông được hấp thụ một nền giáo dục chu đáo, tinh thông về triết học Hy Lạp và giáo lý Cơ đốc. Thành Myre, nơi ông thụ phong chức Giám mục, ở cách quê ông lối một ngày đường.

Đó là tất cả những chi tiết chính xác về cuộc đời của thánh Nicolas mà người ta biết được. Lòng thương người và yêu trẻ con của thánh Nicolas đã biến thánh Nicolas thành một ông già Noël bắt từ trong lòng mọi người, nhất là mỗi dịp Giáng Sinh hình ảnh ông già phúc hậu, thân hình mập mạp, râu tóc trắng như tuyết, áo choàng đỏ, sau lưng lưng lửng một túi đồ lớn lại được nhắc đến. Nếu thiếu bóng hình này có lẽ mùa Giáng Sinh sẽ chẳng bao giờ vui cả. Dọc theo vùng duyên hải Châu Mỹ, trẻ con nói tiếng Anh, đặt cho ông già Noël cái tên Santy Klaas hoặc Santa Claus. Còn trẻ Bắc Âu thì tặng thêm cho ông già Noël con tuần lộc.

Giải thoại về lòng nhân từ và thương yêu người của thánh Nicolas rất nhiều. Đây là một mẫu chuyện nổi tiếng có thiết về tấm lòng người ấy.

trong chiếc áo đỏ đang biến mất trong đám đông.

Chiếc xe lăn bánh. Tôi cảm thấy thoải mái, tôi bắt đầu nghĩ tới gia đình và ngày lễ Giáng Sinh. Bây giờ thì tôi đã có câu trả lời cho lũ trẻ

Một người láng giềng của ông có ba cô con gái đều xinh xắn đẹp đẽ như nhau, nhưng bởi nhà quá nghèo nên ông ta rất buồn khổ vì nuôi con không được đầy đủ, nổi lo âu nhất của ông ta là có ngày ba đứa con mình sẽ sa vào nghề buôn phần bán hương chẳng?

Thánh Nicolas biết vậy nên một đêm giữa lúc khuya vắng, vị thánh khả kính này rón rén bước tới cửa sổ nhà ấy rồi ném vào một nắm tiền vàng. Nhờ đó người cha mới sắm quần áo, nữ trang cho con rồi ít lâu sau gả được đứa con gái đầu.

Nicolas lại tái diễn cái màn giúp đỡ ngấm ấy và đưa con thứ hai lại lên xe hoa. Lần thứ ba, ông láng giềng quyết tâm rình xem người ân của mình là ai thì bắt gặp thánh Nicolas đang ném tiền vào cửa sổ; ông ta liền nhào ra ôm chân vị ân nhân của mình và cảm ơn rối rít, nhưng thánh Nicolas để một ngón tay lên miệng ra dấu im lặng.

Giải thoại nổi tiếng kể trên được truyền khẩu qua nhiều thế kỷ và trở thành đề tài cho vô số bức họa trứ danh.

HOÀNG DIỆP



NOEL BỪNG DÂY

Noel đến với bao lần rộn rã
Noel đi trong khoảnh khắc đợi chờ
Noel về với ánh mắt trong mơ
Noel vắng trong bao nguồn thương tiếc
Noel lại trong bao người chưa biết
Noel dừng nơi tâm trạng hân hoan
Noel vui trong tiếng hát vang vang
Noel hồi những ai đang chờ đợi!
Noel có nghe những gì đi lối
Noel buồn trong cuộc sống mệnh mang
Noel reo trong lời hát tiếng đàn
Noel dậy khi bao người bừng rộ.

DUNG KIM ANH

hàng xóm về nghi vấn: «Có ông già No-en không?»

Tôi đã được gặp ông.

VĂN-TRUNG

Phỏng theo William J. Lederer

thiếu nhi 11



VƯỜN HỒNG

ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách

Quà tặng

Ngày lễ Giáng Sinh đã tới, chắc trong lòng các em đang rộn ràng nao nức chờ đợi buổi lễ tưng bừng và đồng thời cũng chờ đợi một ông già Noel, tùy theo óc tưởng tượng của từng em, một ông già Noel hiền hậu và tốt bụng sẽ đem quà tới tặng các em.

Trong từng khối óc ngây thơ nhỏ bé của các em, sự tưởng tượng về buổi lễ, về quà tặng thật đã vô cùng phong phú. Các em tưởng tượng về buổi lễ, về quà tặng và các em cũng băn khoăn, bối rối về sự: «Biết tặng gì cho người thân, cho ông bà, ba má, thầy cô, anh chị em, bạn bè v.v... bây giờ».

Các em băn khoăn, bối rối, bởi vì các em thường ít tiền. Mà người thân thì nhiều, dù mỗi món quà chỉ tốn chút đỉnh thôi, ngân quỹ của các em cũng không cho phép. Chị đã đọc được nhiều ánh mắt e dè của các em vào những dịp lễ, ở những cửa tiệm, khi các em cầm món đồ xinh xắn lên tay, rồi lại tiếc nuối buông xuống. Hẳn trong giây phút ngẩn ngui đó, em đã hình dung ra nét mặt tươi vui của người thân khi em trao món tặng quà. Nhưng em đành tiếc nuối buông xuống, vì em không đủ khả năng để mua. Đã có một lần, chị khuyên các em thuộc các gia đình khá giả, không nên tặng bạn những món quà đắt tiền. Vì tặng như thế là vô tình em đã đẩy bạn vào trường hợp mắc nợ. Kể từ ngày nhận được món quà, bạn em sẽ dằn ra bản khoăn thắc mắc, nghĩ tới một món quà tương đương để tặng lại, cho khỏi mang mặc cảm. Mà muốn mua món quà đó, đối với một số em sẽ vô cùng khó khăn... Chắc

các em gia đình khá giả đã không nhìn thấy sự gay go đâu, bởi vì như ông vua trong truyện cổ tích than thở về sự đại dột của dân, khi thấy dân đói khổ, rằng:

— Dân chúng khờ dại quá nhỉ! Đói thì sao không nấu cháo thịt mà ăn?

Ông vua đó giàu có, kho dự trữ ngập thực phẩm, cho nên không bao giờ có thể cảm thông được với những cơn đói xé ruột của dân chúng, đói đến phải cào vỏ cây mà ăn, phải nhắm mắt nhai tới cả ếch nhái ếch trong v.v... Đối với ông thì chỉ cần ăn cháo thịt, món thật tầm thường, là hết đói liền, dễ quá! Một số em ngây thơ của chị cũng thế, cũng không thể hiểu được rằng các bạn nghèo của em lại nghèo đến nỗi không thể có được một số tiền nhỏ để mua quà cho bạn. Nhưng chính chị đã nhận được những lá thư than thở của các em, có thư còn kèm theo 20đ. nhàu nát, trong có đoạn rằng:

— ... Buổi sáng, sau khi bán cá, đứng chờ mẹ ở gần sạp báo, em bèn mượn tờ T-N. để coi cộp. Chị ơi! Em không ngờ nó hay đến thế. Em muốn mua một tờ, nhưng không đủ tiền. Vậy em gửi lên chị 20đ, chị giữ cho em, mai em sẽ đi xoi ếch, chắc chắn sẽ kiếm thêm được mấy chục nữa, em sẽ trả chị đủ. Vậy chị giữ cho em số 114, chị nhé. Mai một có tiền, em gửi tiếp, chừng nào đủ thì chị gửi báo cho em...

Nét bút nguệch ngoạc, và tờ giấy bạc nhàu nát đã làm cho chị ngậm ngùi xiết bao!

Cho nên, trong khi các em nghèo của chị cần giữ được những ý nghĩ trong sáng trong óc, cần giữ được

sự yên vui trong tâm hồn, chị xin các em hãy dẹp bỏ cái thói quen tặng những món quà phải mua bằng nhiều tiền vì các em chưa kiếm ra tiền.

Trong lúc toàn dân đang nỗ lực thất lưng buộc bụng, các em có thể tặng ba má một món quà mà chị tin rằng ba má sẽ vui lòng lắm. Các em hãy hết sức tiết giảm mọi sự chi tiêu để cố gắng bớt lại cho ba má số tiền các em được tiêu vật. Chính vì lo kiếm những số tiền dùng để chi tiêu cho các em, mà sức khỏe của ba má bị sút giảm, đời sống của ba má bị rút ngắn lại. Còn món quà nào có giá trị hơn cách làm cho ba má tăng thêm sức khỏe và tuổi thọ, và hơn hết, là ba má sẽ vui lòng vì thấy con cái thương yêu, nghĩ đến cha mẹ, các em nhỉ.

Các em hãy tặng cho mọi người khác một ngày Giáng sinh vui vẻ, không gây gổ. Nếu có thời giờ, các em hãy làm giúp mỗi người một việc. Quà Giáng sinh năm nay của chúng ta sẽ là ngày đặc biệt, không cần tặng nhau những gói quà, nhưng là một ngày đầy niềm vui, một ngày của giúp đỡ, của sự phát triển tinh tốt. Nếu các em giữ được điều đó, chị tin rằng Chúa sẽ rất vui thấy chúng ta đã đi theo đúng tinh thần của ngày Chúa ra đời.

Nhân đây, chị cũng xin cảm ơn tất cả các em, đã có nhĩa ý gửi về tặng chị những lời chúc tốt đẹp với những tấm thiệp xinh xắn, phần lớn do chính tay các em cắt xén, tô điểm. Dù chỉ là một mảnh giấy nhỏ với vài nét vẽ, nhưng đã nói lên tấm tình của các em ở bốn phương trời, đối với chị, một người xa lạ, các em chưa hề gặp mặt. Lòng ưu ái của các em dành cho chị là món quà cao quý nhất, đánh dấu đoạn đường danh dự này của chị đó, các em ạ.

Về phần chú Nhật Tiến, chú cũng hân hạnh gửi tới toàn thể các em lời chúc mừng nhân dịp lễ Giáng sinh. Và cũng như chị, chú gửi lời cảm tạ các em đã có lòng gửi thiệp về cho chú. Chú lại còn gửi thêm lời cảm ơn nồng nhiệt tới các em trong chi nhánh gia đình Thiếu Nhi An Giang. Các em đã tặng chú một món quà vô cùng quý giá. Bởi vì, chú đã cảm động biết bao, khi được con chú tông học tại An Giang gửi thư về báo tin rằng, ngày đầu tiên, khi em đó bước chân tới một tỉnh hoàn toàn xa lạ, thì em đã được một số em Thiếu Nhi An Giang nồng nhiệt đón tiếp, tìm dùm chỗ ở v.v... Tất cả mọi nỗi cực nhọc của chú để



Quà Giáng Sinh của Bố Mẹ

Thưa bố mẹ,

Bố ơi! Hồi nãy bố nói là Bố thưởng cho con vì con đứng hạng nhất phải không Bố? Vậy thưa Bố, trước hết con cảm ơn Bố Mẹ, và con xin bố đừng thưởng cho con, vì con nghe mẹ nói là: «Mẹ muốn quà Noel mà các con tặng cho Bố Mẹ năm nay là sự tiết kiệm». Vậy con có hai món quà tặng bố mẹ:

— Quà thứ nhất là bố không thưởng cho con tức là con đã tiết kiệm cho bố mẹ được một món tiền rồi đấy, phải không Bố Mẹ.

— Còn quà thứ hai là tháng vừa rồi, con rần rần nhất và con đã đạt được kết quả mà bố, mẹ và con đã mong muốn. Đó cũng là một món quà, há bố mẹ.

Vậy là con đã có hai món quà Noel để tặng bố mẹ rồi đấy, bố mẹ nhỉ. Và con hứa, con sẽ cố gắng mãi mãi để bố mẹ vui lòng, nha bố mẹ. Con xin chúc Bố Mẹ một mùa Noel vui tươi và hạnh phúc.

Con của Bố Mẹ
LOAN KHANH

lặn dạn với tở Thiếu Nhi đã gần như tiêu tan hết. Vì rằng tấm lòng của các em đã nói lên mối cảm tình thiết tha gần bó mà chính do sự làm báo Thiếu Nhi chú đã được hưởng và chúng ta cũng do tở Thiếu Nhi đã gây dựng được tình thân ái với nhau.

Nhân dịp lễ Giáng Sinh, trong niềm vui mừng Chúa ra đời, chị xin đại diện các bác, các chú chân thành cảm tạ Thượng Đế, cảm tạ tất cả các cơ duyên, các nguyên nhân mà do đó, tở báo Thiếu Nhi đã thành lập, để Thiếu Nhi và các em trở nên cảm thông gần bó, và cầu xin Thượng Đế giữ các em được luôn luôn tốt lành. Đây là món quà Giáng Sinh mà chị thương yêu gửi tới các em nhỏ của chị, các em nhé.

Chị ĐỖ-PHƯƠNG-KHANH

Vài lời dặn nhỏ bên tai:

TRONG NƠI THỜ TỰ,
GIÁO ĐƯỜNG

— Nét mặt nghiêm trang, kính cần.

— Dáng điệu ngay ngắn, khoan thai.

— Quần áo chỉnh tề sạch sẽ.

— Bước đi nhẹ nhàng, êm ái.

— Mắt nhìn về phía thờ phụng.

— Phải tuân theo nghi lễ dù mình không cùng tôn giáo, chỉ tới xem cho biết (như khi người ta qui, mình cũng phải qui)

— Không được bàn tán ồn ào, chỉ trò, phê bình.

— Không mó máy, nghịch ngợm.

— Phải tôn trọng tín ngưỡng của người khác, dù cách hành lễ có lạ lùng đối với chúng ta.



— Đang lúc buổi lễ đang cử hành, không được làm một cử chỉ gì gây thắc mắc khó chịu cho mọi người.

— Phải kính trọng các nhà tu hành.



Bánh chuối nướng

Vật liệu:

10 trái chuối sứ chín.

220gr bánh mì sandwich, cắt bỏ vỏ vâng.

100gr nước cốt dừa

100gr nước dảo dừa

3 quả trứng gà

1 ống vanille

100gr đường

1 muỗng đầy café bơ mặn

3 muỗng súp đầy sữa đặc.

Cách làm:

Bánh mì xé thành những miếng chừng 2 ngón tay. Nước dảo dừa cho đường vào hòa tan. Trứng gà cũng đánh tan. Cho vào một tô lớn tất cả những vật liệu trên trừ chuối, trộn đều, để một lúc cho thấm.

Khuôn thoa dầu ăn để khi cho bánh vào nướng sẽ khỏi bị dính.

Chuối lột vỏ, cắt khoanh tròn dày chừng 3 ly, xếp một nhụy ở giữa rồi xếp những cánh hoa kín đáy khuôn và chung quanh thành khuôn. Đổ một lớp hỗn hợp bánh mì, rồi lại xếp một lượt chuối, làm như vậy đến đầy khuôn. Trên cùng là một lớp chuối xếp thật sát nhau.

Lò đốt trước 5 phút. Để khuôn bánh vào nướng. Để lửa dịu, khoảng một giờ rưỡi là được. Lấy khuôn ra khỏi lò úp ngay lên trên đĩa. Chừng một lát hãy nhắc khuôn ra. Như vậy bánh sẽ không bị dính vào khuôn, bánh lấy ra coi đẹp hơn.

HỒNG HẠNH



— Tinh khiêm nhường đáng khen thật, nhưng nó chỉ là một tinh tốt chứ không phải là một sức mạnh.

HENRY DE MONTHERLAND

— Có những người không dám bước đi vì sợ gãy chân, nhưng vì sợ gãy chân mà không dám bước, thì có khác nào chân đã bị gãy rồi.

TURGOT

CÂY CỎ THỤ

TRƯỜNG KỲ

Khoảng một phần tư thế kỷ gần đây ngành «Thụ mộc học» (dendro-chronologie) phát triển không ngừng, mục đích của ngành học này là nghiên cứu các loại cây cỏ thụ, xác định tuổi của chúng và các niên đại mà chúng đã trải qua. Điều hiển nhiên mà chúng ta nhận thấy là các sinh vật chỉ có thể tồn tại trong một khoảng thời gian ngắn hạn nhất định, một con voi, một con vẹt, một con rùa hay con người chỉ hơn một thế kỷ là bị hủy diệt. Nhưng trong loài thảo mộc người ta đã chứng kiến một sự tồn sinh đáng chú ý nơi các cây cỏ thụ. Loại cây này là những chứng nhân quan trọng nếu chúng ta muốn tìm hiểu các biến động trên trái đất cách đây hàng chục thế kỷ và có thể suy diễn ra khung cảnh cũ qua từng niên đại mà cây này đã trải qua. Ngoài giá trị tài liệu đó, cây cỏ thụ còn là mục đích để thưởng ngoạn nữa.

Một điều đáng ngạc nhiên khi nghiên cứu về các loại cây cỏ thụ là chúng thường mọc trong các vùng đầy nguy hiểm ngay cả những vùng mà người ta quả quyết rằng không một cây cối nào có thể mọc được, chẳng hạn trong vùng đầy sỏi, đá và cát miền Địa trung Hải người ta đã tìm thấy những cây O-liu già nua đã sống trên hàng ngàn năm. Trong khi những vùng đất được coi là màu mỡ và phì nhiêu thì chỉ có những cây nhỏ không quá hai ba trăm tuổi.

Ngày nay người ta đã tìm thấy cây cỏ thụ già nua nhất trong vùng California Hoa Kỳ, cách xa đô thị Hoa-lê-Uớc chừng 250 cây số người ta được nhìn thấy loài thảo mộc vĩ đại nhất thế giới, trong khu rừng bát ngát hùng vĩ nằm trên sườn cao nguyên Nevada, các loại cây khổng lồ này (được xếp vào một loại có tên khoa học là Sequoia Gigantea) luôn luôn nhận được một số lượng nước dồi dào do những trận mưa mà các đám mây từ Đại tây Dương kéo đến tạo thành.

Ngay từ đầu thế kỷ, người ta đã tổ chức nhiều cuộc nghiên cứu phi phạm trong khu rừng này, khi đó vì chưa có các dụng cụ tinh vi và những phương pháp trắc lượng tân kỳ như hiện tại, các nhà nghiên cứu

đã đoán ngã hàng trăm cây Sequoia đề đo tuổi của chúng. Trong số đó nhiều cây đã sống trên 3000 năm, nhưng sau đó các nhà hữu trách đã kịp thời chấn chỉnh ngăn cản sự tàn phá loại cây quý giá này.

Khu rừng đã trở nên công viên quốc gia và loại cây này được bảo vệ và chăm sóc kỹ lưỡng. Ngày nay một trong số những cây nổi tiếng và già nua nhất trong công viên là cây được mệnh danh là «Tướng Sherman», dù không bị đốn xuống nhưng nhờ các cuộc so sánh với các mẫu cây khác người ta đã quyết đoán «Tướng Sherman» đã tới 3500 tuổi. Cây Sherman đã đạt đến độ cao 320 thước, chu vi đáy của cây này đo được 31m, đường kính dài nhất là 7m.

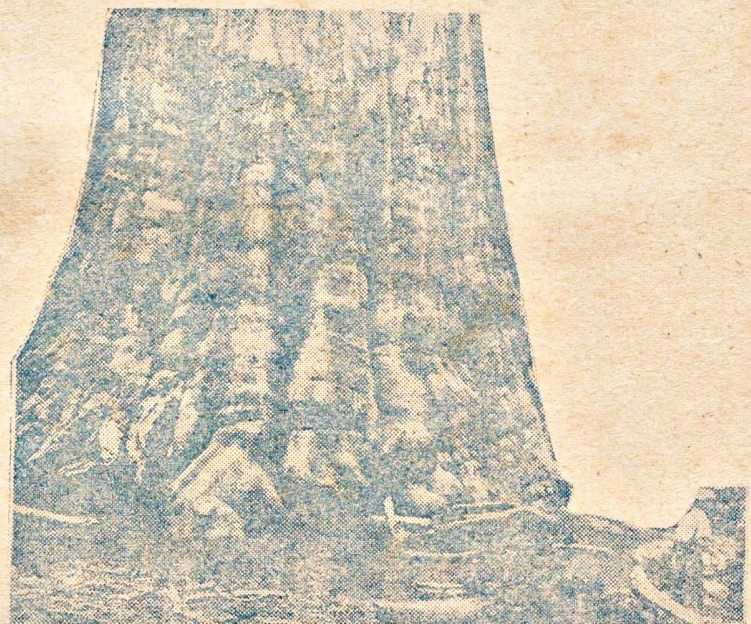
Người ta ước lượng cây này có thể cung cấp khoảng 600120 súc gỗ, đủ để làm 40 căn biệt thự 5 phòng ngủ. Thể tích tổng cộng của cây này là 49660 feet khối (khoảng 1420m khối.) Trọng lượng của cây có thể lên đến 1190 tấn, nhưng nếu kể cả rễ cây Sherman có thể nặng 1310 tấn.

Một chi tiết đã làm cho các nhà nghiên cứu phải kinh ngạc vì khởi đầu hạt cây Sequoia chỉ nặng khoảng một phần sáu ngàn (1/6000) Ounce tức là khoảng 0,02mg, như thế trong khoảng thời gian đó sức nặng của cây đã gia tăng 250.000 triệu lần.

Tuy nhiên, cây Sherman chưa phải là cây già nhất vì trong năm 1957 người ta đã khám phá ngay trên vùng California trong công viên quốc gia Inyo cách đó khoảng 150 cây số, một loại già nua hơn. Đó là loại cây Pinus Aristata, một loại tùng có lá cứng, những cây này có vóc dáng hoàn toàn trái ngược với cây Sequoia, chúng chỉ cao khoảng từ 10 đến 15m thân cây nhỏ và bị tàn phá, hủy hoại, phần lớn.

Khởi đầu các nhà khảo cứu tưởng rằng chúng chỉ khoảng hai ba trăm tuổi, nhưng ngày nay kết quả những cuộc nghiên cứu tinh vi cho thấy có cây đã sống tới 4900 năm. Việc nghiên cứu các loại cây này đã vấp phải những vấn nạn cực kỳ khó khăn vì trong suốt khoảng thời gian 49 thế kỷ đó, những cây này đã bị mưa lũ, gió, tuyết tàn phá do đó thân của chúng chỉ còn lại khoảng 1/3, vỏ bị bóc trần, nhiều cây như không còn sống nữa.

Phương pháp nghiên cứu các cây cỏ thụ của ngành «Thụ mộc học» được căn cứ trên sự phát triển của thân cây. Người ta biết rằng trong thân cây có những vòng tăng trưởng, đó là kết quả của sự phân hóa các tế bào trong thân cây, mỗi mùa xuân thân cây lại xuất hiện một lớp tế bào mới, thành tế bào mỏng màu sáng, trước đó suốt mùa đông các



Một phần cây cỏ thụ nổi danh «Tướng Sherman» trong công viên quốc gia California. Bề cao 320m chu vi đáy 31m đường kính 7m, người ta ước lượng cây này đã sống lâu chừng 3500 năm.

lớp tế bào xạm, thành dày được tạo thành từ mùa hè bị chai lại, như thế người ta thấy xuất hiện trong thân cây một lớp màu xạm rồi đến lớp màu lạt, đó là những vòng tăng trưởng và nhờ đó người ta định được tuổi của cây.

Khởi đầu người ta muốn đo tuổi một cây nào việc đơn giản là đốn cây xuống rồi đếm các vòng tăng trưởng tuy nhiên phương cách này gây nhiều thiệt hại và không phù hợp với nguyên tắc bảo tồn thiên nhiên nên ngày nay các nhà khảo cứu sử dụng các loại khoan đặc biệt để lấy ra một mẫu cấu tạo trong thân cây, từ đó suy ra tuổi của chúng, dĩ nhiên còn nhiều phương pháp tính vi khác nhờ đó mới có thể suy đoán ra hoàn cảnh sinh sống của cây qua nhiều niên đại.

Ngoài các loại cây cỏ thụ nêu trên, người ta còn sưu tầm các loại cây không lồ nữa, ngày nay cây Santa Maria de tulé tại Mexico được coi là lớn nhất vì chu vi của thân cây lên đến 48m, tuy nhiên người ta còn cho rằng tại chân núi Etna trên đảo Sicily Ý Đại Lợi có cây « Trăm ngựa » mà chu vi thân cây lên tới 52m2.



LÝ LUẬN NHÀ CÔN TRÙNG HỌC

Một nhà côn trùng học nghiên cứu về sinh lý, tâm lý của loài cào cào. Ông bắt một con đê trên tờ giấy và hô to:

— Cào cào! Nhảy!

Theo lệnh, con cào cào nhảy tung lên rồi lại rớt xuống tờ giấy.

Ông lại lấy kéo cắt hai chân nó đi và hô to:

— Cào cào! Nhảy!

Con cào cào đứng im không chịu nhảy, mắt nhìn lơ lảo.

Nhà côn trùng rút bút máy ra ghi:

— « Khi ta cắt hai chân nó sẽ trở nên điếc ».

— Không có gì yếu đuối bằng khi ta chỉ dám nghĩ bạo mà không dám làm.

JEAN ROSTAND



LỤC BÁT HỒN NHIÊN

TÔI THƯƠNG

Tôi thương lớp học xinh xinh
Thương cô bạn nhỏ bao tình chứa chan
Thương s-o những buổi chiều vàng
Nghe cô kể chuyện « bướm vàng, hoa lan »

Và thương những buổi học tan
Tôi cùng chúng bạn hân hoan ra về.

QUÊ BÉ

Quê em đẹp đẽ lắm cơ
Có hàng dừa nhỏ xanh lơ chân trời
Vẽ đây quê nhỏ đến mời
Bước chân du mục sống đời an vui.
Giờ đây quê nhỏ tiêu điều
Nhìn quê em luống ngậm ngùi tiếc thương

Chiến tranh sao mãi còn vương
Đề cho quê bé đau thương ngập tràn
Mơ ngày sáng lạng huy hoàng
Năm tay trở lại xóm làng thân yêu.

DIỄM PHƯỢNG (Đức Hòa)

LỤC BÁT

Này em hãy bước đến trường
Đi cho mau nhé đoạn đường còn xa
Này em hãy hát ngân nga
Đề chim muông góp lời ca thanh bình
Này em hãy hái hoa xinh
Cùng nhau tô điểm nước mình thêm tươi

Này em hãy cất tiếng cười
Đem niềm vui tới người người ấm no
Này em giấy mực thơm tho
Gắng mà cố học sao cho thành tài
Cho non nước một ngày mai
Ta cùng góp sức góp tài cho quê.

TRẦN ANH TUYẾT
(GBTN — Gia Định)

NẮNG LỤA

Qua sân nhìn nắng lụa mềm
Ngủ say trên lá nghiêng thêm đông đưa
Xôn xao từng bước lưa thưa
Ngả nghiêng hàng lá tiến đưa nắng chiều

Nghe ta một thoáng cô liêu
Nghe hồn nắng nặng, nghe chiều bằng khuâng

Xót xa ngọn cỏ dưới chân
Vu vơ tiếng gió thì thầm rời xa.

THẢO NGỌC (P. Lan)

CUỐI GIỜ HỌC CÔ TẬP HÁT

Những bờ môi nhỏ ca vang
Cổ trên bực gỗ chưa vàng tuổi thơ
Cổ tập em hát cuối giờ
Chiều ngang khung cửa mây lơ lững bay.

MÙA THU, THẦY XA EM

Vì chinh chiến vẫn chưa tàn
Thu bay vàng lá hai hàng cây trơ
Ngày xa một lũ em thơ
Thầy nghe lòng rung hạt chờ bình yên.

HOÀNG VĂN HIỀN
(H.V.M.T.)

DẶM BƯỚC SẴN CỎ

Nghe yêu nắng cỏ sân trường
Dặt dào hò hẹn với đường phượng bay
Ngón tay thơm vỏ trứng dầy
Từng trang kỷ niệm nét gầy mực xanh
Vần thơ đợi dệt mong manh
Ngất ngây thoáng chút đã đành ngần ngại.

HOÀNG LÊ
(Thi văn đoàn Thoát Hương)

CÂY THÔNG

Khung trời hồng chim trắng bay
Bỏ câu nổi những bàn tay thái bình
Rừng thông hoa cỏ lung linh
Thiếu Nhi tập hợp xinh xinh vòng tròn

THIÊN BẮT HỦ



— Sinh sau cồ nhân thì làm
con cháu chứ quyết không làm tôi tớ.

NGUYỄN HY

thiếu nhi 15



MỘT THOÁNG BĂNG KHUANG

Em đứng đây chờ mùa đông trở lại
Gió sắt se làm giá buốt con tim
Trong cổ quạnh chán cất bước im lìm
Tim nhỏ bé vẫn vương ngàn nỗi nhớ!

Em đứng đây chờ mùa Đông trở lại
Mưa êm đềm làm tim ngất lờn mới
Thoáng đầu đầy hoa cỏ lao xao cười
Vẫn muốn đời em thương mùa đông giá!

Em đứng đây chờ mùa đông trở lại
Mây xám buồn làm giá buốt đôi tay
Gió thổi nhẹ ngàn cây bông lung lay
Em vẫn nhớ, vẫn thương mùa Đông tìm

Em đứng đây chờ mùa đông trở lại
Lá rơi rơi làm chùng gót chân ngoan
Con gió nhẹ làm hồn bỗng mệnh mang
Đông đã đến!! Ôi muôn ngàn tuyệt diệu

HỒNG MAI (Sg)

NOEL BUỒN

Heo hắt đông về anh lại nhớ
Nô en nào, một thuở xa xưa
Anh, bé cùng ba mẹ đi lễ
Mơ ảo đêm đông lấm tấm mưa.

Áo hồng em mặc tung theo gió
Mái tóc nghiêng nghiêng hoa trắng cài
Tung tăng em nhảy chơi đầy đó
Chân nhỏ xinh xinh với chiếc hài

Giáo đường hôm nay thật là đông
Chấp tay cầu nguyện em cúi đầu
Khe khẽ ngược lên nhìn tượng Chúa
Đang dang tay rộng đón em vào

Đông qua em theo về với Chúa
Khép nép già từ tuổi ấu thơ
Thật thà trong sạch tuổi hay mơ
Em đã chết, em đi thật sớm

Thu đã qua nó ư lại đến
Cánh vật còn kia hồi em đầu
Phải chăng đông đóng sập ru em ngủ
Giấc ngủ thiên thu sớm hay lâu.

THIÊN LONG

(gợi về N-Q-K. «tụi mình hòa nhé»)

NẮNG ĐÔNG

Có hôm gã mặt trời
Mở chăn nhìn trần thế
Làm rét nắng tỏ trời
Rời vội vàng lại ngủ

Thế mà cũng khẽ vui
Nhớ bao là sợi nắng
Hồi mây đông ngậm ngủi
Nghe không trong thỉnh lặng

HÙNG VỸ

THEO GIÓ VỀ MIỀN XUÔI

Em có về nhà xưa lung linh nắng
Khóm cây vừa ươm mấy giọt lá non
Có nghe không tiếng chim hót véo von
Ngoài hiên cũ gió lùa thơm hương cỏ

Em có còn tung tăng như chim sẻ
Trong vườn nhà một tuổi nhỏ ngây thơ
Say giấc mơ trong tiếng má ru hò
Và quen thuộc con quốc kèn buồn bã

Mưa tháng giêng mưa về qua mái lá
Bụi hoen mờ khung ảnh cửa ba xưa
Mắt xa xôi trong bóng lối đông đưa
Trên cánh lá mùa xuân hoen chút bụi

Em có về trong bài ngùi nỗi nhớ
Như hàng cây chụm đầu ngủ miền man
Tiếng võng đưa trong đêm vắng mơ
màng

Ngoài sân cỏ hoa nào vừa hé nụ
Em trở về nhìn cuối đông gió hú
Vật ảo dài bay trắng cõi trời mây
Qua con sông lòng lộng gió chiều lên

THÔNG XANH

(trên ngai vàng quê nhà)

NỤ CƯỜI EM MỘNG

Trên từng chiếc xe về qua buổi sáng
Có hơi buồn trên nhánh thu phai
Có trời mù sương nhẹ bay lãng đãng
Và có em hồn nhòa sợi tóc mai

Bước chân vô tình rơi trong thỉnh
không
Xin lắng nghe chẳng là những mơ hồng
Dấu đời tay nhẹ nhàng áo lụa

Một mình em nhịp quanh nỗi mệnh mông
Thấy nụ cười hình như xa xôi
Lời bình yên ngọt ngào trên môi
Nửa đời bằng khuyết tay mơn xỏa tóc

Cứ vô tình mà sao bỗng đổi ngôi
Một chút luyến thương đi từng tan vỡ
Ngoài hiên nắng xưa thẹn thùng cứ
ngờ

Trăm năm ừ, quạnh hiu không thấy
Thấy em cười như mộng em mơ.

NGUYỆT THANH

XIN CHO TUỔI THƠ

Người ơi xin trả em tôi
Chuỗi ngày thơ mộng sáng ngời trên
cao

Cho em giấc ngủ ngọt ngào
Niềm mơ xóa hết ưu sầu hôm nay
Bình yên hai buổi tháng ngày
Sáng chiều sách vở rót đầy ước mơ.

Xin cho hồn ngập đại khờ

Bước chân chim ngát phai mờ bóng mây
Tuổi hồng trong trắng thơ ngây
Kết bao nhiêu sợi nắng gây phần thông
Em ơi giữ mãi trong lòng
Tuổi xanh thăm đượm nụ hồng thương
yêu.

Mắt xanh chan chứa nhiệm màu
Tương lai chất mộng nắng đào bên hiên
Tầm tay rộng mở bút nghiêng
Những dòng mực tím diệu hiền ấu thơ
Học trò rộn rã niềm mơ
Đắp bao nhiêu mộng nguyên sơ mặt
trời.

Bước chân nhẹ lối trang đài
Trên vuông cỏ nắng miệt mài tháng
năm

Mắt em trong, ánh trăng rằm
Tóc em xanh, lá thồi thăm mộng mơ
Người ơi trả lại tuổi thơ
Bóng mây khờ dại vàng tơ nắng đào.

NGUYỄN TRƯỜNG ANH
(Ấu thời)

ĐÊM NOEL

Trời Noel rực rỡ đầy sao sáng
Gió buồn rầu, ngao ngán thời vô tư
Khu thánh đường dần đã vụn tiếng
cười

Và đầy ắp tin đồn Thiên chúa giáo

Em vui về tung tăng chân chim sáo
Mặc trong mình chiếc áo rực màu
thương

Bước chân đi mau vội đến thánh
đường
Nghĩ đến chúa, tâm hồn nghe xúc động

Nơi nhà thờ chấp chờn hơi gió lộng
Hàng vạn người mở rộng mắt băng
khuang

Nhìn đèn hoa, nhìn nét đẹp đậm nồng
Ôi rực rỡ, đêm giáng sinh tuyệt đẹp.

TRƯỜNG HẢI HUY KHANH
(Nhóm bạn trẻ Nhiệt Thành)

MÙA ĐÔNG CỦA TUỔI 15

Mùa đông đã trở lại với những buổi sáng có những cơn giông, làm tê công cả bàn chân. Những buổi sáng mùa thu đã dứt áo ra đi, không còn những buổi chiều ngồi học mà mắt nhìn hàng cây đầy lá màu vàng úa. Không còn có buổi sáng nhìn từng cánh lá me rơi rụng của con đường Nguyễn Du. Và sẽ không còn giờ ra chơi lướt lá khô vì ngọn gió mùa thu vừa đi qua làm rơi toát trên mặt đất, những chiếc lá có đầy những câu thơ nhỏ dại của tuổi mười lăm mà Thủy vẫn ép trong quyển tập sức nức mũi hoa ngọc lan.

Bây giờ chỉ có mùa đông, với hạt sương long lánh trên cây. Buổi sáng ngồi học bài, đưa mắt nhìn, Thủy chỉ thấy một màu trắng đục. Thuộc xong một bài học thì bác mặt trời cũng vừa le lói ánh mây màu trắng. Những hạt sương tan dần chỉ còn lại một thành phố ồn ào. Nhưng chỉ một tí thôi, cơn mưa mùa đông kéo tới, những hạt mưa bé tí tí nhưng lạnh ghê hồn. Cơn mưa kéo dài suốt buổi sáng, đường phố ướt át như những vần thơ mà Thủy một lần đọc qua.

Buổi trưa, đi học, mưa vẫn rơi lất phất, mặc chiếc áo ba-dờ-xuy, Thủy lầm nhảm bài «Người đi trong mưa» để nghe từng giọt nước trời mà cái tuổi ngây thơ, còn lại sự mộng mơ của tuổi vừa lớn.

Thủy nghe như mình có sự đổi thay trong tâm hồn từ khi chớm miêng thời mười lăm cây nến trong ngày sinh nhật, Thủy không còn ưa thích mùa đông như hồi nhỏ. Ngày ấy Thủy thích mùa đông vì dễ lướt lá khô chơi bán hàng. Nhưng bây giờ Thủy thích mùa đông để ngắm từng chiếc lá vàng rơi rụng, thích những cơn mưa rào để buổi trưa đứng trên lớp nhìn thành phố bị từng hàng sương bao phủ. Và những buổi chiều mặc áo mưa, đầu không nón đi lang thang dưới những hàng me tập làm thơ.

Thủy chẳng hiểu mình bắt đầu mơ mộng khi nào. Có lẽ tuổi mười lăm đã làm em thay đổi, trời Đà Nẵng tháng 11 rét buốt. Những ngày mùa hạ, Thủy thích nhìn hoa phượng rực rỡ trong đám lá xanh, thích lang thang dưới cơn mưa nhẹ. Từ từ bạn bè với ba tháng cách xa, Thủy thương con đường Chi Lăng ngát hương ngọc lan, đầy xác hoa ngâu trong buổi chiều vắng lặng. Thủy nhớ hai hàng me Tự Đức một sáng mùa hè ngang qua, Thủy nhớ những trái sao đường Lê Quang

Định và Thủy bỗng khóc thật tự nhiên như lúc Thủy cười.

«Lá mạn» nhất dịp lạc
Thiên hạ cộng tri phu.

Nhỏ bạn Thủy đã chế biến hai câu thơ cổ đề tặng Thủy trong một chiếc lá vàng ngày tựu trường. Nhỏ còn mơ mộng hơn Thủy nữa.

Những buổi học trời thỉnh linh đồ mưa, Thủy chẳng còn nghe rõ lời giảng của thầy, cô nữa. Thủy nhìn qua khung cửa bé tí một thành phố mờ ảo như lâu đài thần tiên trong truyện cổ tích xa xưa. Thủy say mê ngắm những chú chim sâu trên nóc trường kế cận, Thủy ao ước áp mặt vào đám lá me xanh mát sau cơn mưa cho đến khi Thủy đau điếng vì một cái nhéo của nhỏ bạn, lời Thủy ra khỏi giấc mộng vì sự chú ý của giáo sư.

Trời mùa đông thật buồn, đầy mây và gió. Vài chiếc lá cô đơn rắc trên mặt đường, những ngọn cây khẳng khiu già biệt nhân gian cúi đầu say ngủ. Đã qua sinh nhật Thủy thật buồn và chán. Thủy chẳng còn hồn nhiên như năm xưa. Thủy đã khóc vu vơ khi mây xám giăng kín vòm trời, tối đen khung cửa nhỏ bé của Thủy. Thủy đã giận hờn đứa bạn vì vài câu thơ trêu chọc và một hôm Thủy hốt hoảng thấy mình thuộc thơ hơn thuộc bài cho anh Ngàn cóc đầu Thủy đau điếng.

«Gần thì rồi đó Thủy!» nhỏ bạn vừa nhắc. Thủy. «Vâng! Thủy nhớ lắm nhỏ ạ. Thủy vẫn học chữ có bộ luôn đấy nhỏ phải cho Thủy mơ mộng chứ!» Nhỏ liếc Thủy một cái thật dài, eo ôi! Cui chừng đứt đôi mắt Thủy thì khổ lắm. Bạn bè Thủy tíu tít bàn chuyện Giáng sinh, mua thiệp tặng nhau, hẹn ăn réveillon tại nhà đứa này, đứa nọ, Thủy bước ra lớp học đi dọc theo hành lang nhìn xuống sân. Trường Thủy hôm nay dễ thương ghê là màu áo lem nổi bật trên tà áo trắng trông y hệt những con búp bê xinh xắn. Một cô bé đưa cho Thủy chiếc phong bì rồi vội vã bỏ đi, Thủy nhìn vật mình cầm ngọc nhiên quá đời, cô bé thông thả về lớp.

Cả lớp vây quanh Thủy dò xem quà Noel kỳ bí, Thủy lúng túng phân trần «chả có gì hết». Nhưng bạn chúng vẫn nhao nhao đòi Thủy mở ra xem. Không khí dịu xuống khi Thủy trao thiệp cho Hằng cả bọn cười ồ khi Hằng giơ cao tấm thiệp: Một nụ phù thủy cầm cây chổi, Thủy hét lên và lật vội ra đằng sau.

«Chúc Thủy một đêm Noel hạnh phúc. Người bạn cũ». Mưa bỗng trút xuống Thủy thần thờ nhìn tấm thiệp có phải hạnh phúc ở tấm thiệp

này không...?

Đêm nay sinh nhật của Thủy. Mười hai giờ ngày hai mươi bốn tháng mười hai... Một tối mùa đông. Không ồn ào, không nức, không bánh không bạn bè. Ngày sinh nhật, Thủy không đóng khung trong cảnh một căn phòng ấm cúng đầy đèn hoa. Thủy đang ngồi ở đây: Trên chiếc ghế đá cạnh gốc me già. Đêm nay, một mình Thủy ngự trị trong khu vườn rộng thênh thang.

Một ngọn gió bay tới... Lá mạn rụng xào xạc. Lá me bay la đà. Thủy đưa tay hứng những lá me vàng bé tí và nghe mình đơn độc quá đời. Lá vàng ạ, mi là bạn bè độc nhất với ta trong đêm nay đó nghe.

Lá rụng nhiều hơn... Lá bám trên tóc. Lá rơi trên vai. Thủy áp những chiếc lá vào má, cho lá «mỉm» trên mắt trên môi. Không biết ở đây có chiếc lá nào sinh ra ngày này năm trước không?

Đã mười một giờ năm mươi bảy phút. Còn ba phút nữa là giờ. Thủy tròn mười lăm tuổi... Một ý nghĩ đến với Thủy thật nhanh... Thủy và otrở ra với chiếc hộp quẹt trên tay.

Em bật diêm tìm những chiếc lá xinh nhất, vàng rõ nhất... Đây một lá.., hai lá.. và... mười lăm chiếc lá vàng xinh đang nằm kề cận bên nhau.. ngoan ngoãn và dễ thương như những ngọn nến hồng.

Hai cây kim bé trên mặt đồng hồ xếp lại! Mười hai giờ... Thủy rung rung bật chiếc que diêm... Một ánh sáng yếu ớt bùng lên và rực cháy trong đêm... Mười lăm chiếc lá vàng đã cháy. Hơi khói bay lên, lãng đãng quện vây lấy Thủy.

... Thủy khóc... Không biết Thủy khóc vì cay mắt hay vì sung sướng. Thủy nhắm mắt lại, dựa đầu vào thân cây me. Hồn Thủy mang mang bay bổng theo ngọn đông phong và những ngọn khói trắng xanh ỏi, người ỏi... đêm nay, em tròn mười lăm tuổi.

Đối với Thủy mùa đông là những chuyện hoang đường của tuổi mười lăm, mùa đông với chuyện chú nai Bambi đi lạc, nàng công chúa và chàng hoàng tử gặp nhau trong rừng và bao nhiêu vần thơ ca ngợi mùa đông của những nhà văn tiên chiến.

Mùa đông ỏi hãy ngự trị trong lòng người mộng mơ, cho những vần thơ bỗng dưng đến một cách bất chợt nhưng thật là dễ thương. Và muôn đời sau mùa đông vẫn còn là những vần thơ đi lạc của tuổi mười lăm.

NGUYỄN-VŨ-BÍCH-THỦY
(Trao về chị Vũ t. Bích Thủy,
Thu Hằng, K. Anh)



Thuở xưa người ta gửi thư ra sao?

Chúng ta vẫn thường gửi thư nhưng có lẽ ít có ai biết ngày xưa người ta gửi tin đi bằng cách nào! Hiện tại nếu chúng ta muốn gửi thư cho ai chỉ việc bỏ thư vào phong bì, đề địa chỉ, dán đủ tem rồi bỏ vào thùng thư nào gần nhà nhất là xong.

Ngày xưa việc gửi thư từ không được dễ dàng như thế. Lối truyền tin bằng thư từ đã có từ lâu. Ta có thể tưởng tượng được một tù trưởng muốn thông báo cho một tù trưởng bạn, ông ta liền gửi một «lá thư miệng» nghĩa là sai người bộ lạc kia nói lại những gì ông ta muốn nói. Để dễ nhớ, người mang thư có thể mang một phiến đá mềm, một mẫu xương có khắc những hình thù, mà đối với ta ngày nay, rất lạ lùng. Những lá thư khác có thể viết bằng than trên vỏ cây hay trên da thú v.v...

TỪ BẢN TIN BẰNG ĐẤT SÉT ĐẾN TRANG THƯ

Theo đà tiến hóa của văn minh, sự trao đổi tin tức từ nơi này sang nơi khác ngày càng cần thiết. Cách đây hai ba ngàn năm người ta đã thấy có vài ba hệ thống Bưu Điện. Vào thời này SARGON, vua xứ BABYLONE đã lập một hệ thống bưu điện, dùng các phu trạm. Người ta viết lên những lớp đất sét mỏng. sau đó đất được làm cứng lại bằng cách phơi khô hay nung trong lò. Nếu cần hay muốn giữ kín, người ta bao ngoài «thư» bằng một lớp đất khác, muốn đọc thư chỉ việc bóc bỏ lớp ngoài.

Sử gia Hy Lạp HÉRODOTE đã đi du lịch rất nhiều nơi, viết rất nhiều sách sử thuật lại rất nhiều điều mình thấy nơi xứ lạ. ông đã nói về hệ thống bưu điện của quốc vương Ba Tư CYRUS lập nên như sau: Các mã phu được đặt cách nhau từng ngày đường ở các trạm đặt sẵn, các lệnh truyền đi từ trạm này qua trạm khác cho tới người nhận. HÉRODOTE đã viết: «Và dù tuyết, dù mưa, dù trời nóng hoặc đêm tối cũng không cản trở được những người đưa thư này hoàn thành công tác một cách mau chóng, khi tới phiên họ». Dòng chữ này đã được khắc vào mặt tiền của sở bưu điện Nữ U'óc.

Người La Mã có CURSUS PUBLICUS, hệ thống bưu điện do César AUGUSTE lập nên dùng vào việc hành chánh và quân sự. Người đưa thư có thể nghỉ và đổi ngựa ở những trạm lẻ tẻ, dựng dọc theo các con đường quân sự.

Ở Châu Mỹ, người AZTEQUES và INCAS cũng thường có sự giao dịch giữa các bộ lạc. Vì không có ngựa, người mang thư phải chạy bộ. Người INCAS không biết dùng chữ nên họ dùng dây buộc thành các nút gọi là QUIPUS. Họ buộc những sợi dây nhỏ vào sợi dây chính, màu dây kích thước và kiểu nút đều là những ký hiệu để cho người nhận đọc «thư».

Ở Trung Hoa, chắc hẳn hệ thống bưu điện đã có từ lâu. Ta thấy trong các truyện Tàu, sắc chỉ nhà vua do các sứ giả mang tới tận tay người nhận. Họ cũng có rất nhiều trạm để thông báo tin tức. Vào thế kỷ thứ 13, đầu đời Nguyên, Nguyên Thế Tông Hốt Tất Liệt đã bắt đầu lập một hệ thống bưu điện rộng lớn, bao trùm cả đế quốc Trung Hoa. Từ trung tâm diêm là kinh đô, hệ thống này phát đi mệnh lệnh của nhà vua ra khắp mọi hướng. Có tới mười ngàn trạm để cho mã phu nghỉ ngơi và đổi ngựa mới. Người «thường» cũng có thể gửi thư sau khi thương lượng với phu trạm. Sắc chỉ của nhà vua bao giờ cũng được mang đi hỏa tốc, thư thường dân được mang đi chậm hơn.

Ở Việt Nam cũng có những hệ thống tương tự. Dưới thời Minh thuộc hệ thống trạm dịch này được tổ chức hẳn hoi. Cụ Trần Trọng Kim trong cuốn Việt Nam sử lược có viết: «Việc trạm dịch—từ thành Đông Quan (tức là Hà Nội) cho đến huyện Gia Lâm, phủ Từ Sơn thì đặt

trạm để chạy giấy bằng ngựa, từ huyện Chí Linh, huyện Đông Triều cho đến phủ Vạn Ninh là nơi giáp đất Khâm Châu nước Tàu thì đặt trạm giấy bằng thuyền». Thật ra ở Tàu cũng như ở bên ta, thường dân ít khi gửi thư và nếu có, phần nhiều là những hào trưởng hay thương gia thường sai gia nhân mang thư từ tỉnh này sang tỉnh khác mà thôi.

Ở Âu Châu từ thời Trung Cổ đã có nhiều hệ thống thư từ giữa các người lái buôn ở các đô thị sống về thương mại như: GÊNES, VENISE, v.v... Trong thế kỷ 15 và 16, các bá tước vùng THURN và TAXIS đã lập một hệ thống bưu điện ở Âu Châu. Họ được nhà vua cho hưởng quyền này, cha truyền con nối, hưởng rất nhiều lợi lộc cho tới giữa thế kỷ thứ 19 mới thôi. Ở Anh, vào năm 1533, vua HENRI VIII chỉ định một vị quan trong triều lập một hệ thống bưu điện. Nhưng đồng thời nhiều công ty tư cũng bắt đầu hoạt động để phục vụ dân chúng. Do đó sự cạnh tranh của nhà vua và các công ty tư. Cho tới năm 1657, sở Bưu Điện Anh ra đời giá tiền gửi thư được giảm xuống, các công ty tư đành phải đóng cửa. Từ đó dân chúng dùng thư từ làm phương tiện liên lạc càng ngày càng nhiều.

Những năm sau, mặc dù có nhiều sự cải cách, Ông Giám Đốc sở bưu điện vẫn là người được hưởng rất nhiều lợi lộc. Ông nộp cho nhà vua một món tiền để đổi lấy quyền khai thác ngành bưu điện. Vì triều đình và nghị viện được quyền gửi thư không mất tiền, số thư tư nhân gửi dĩ nhiên bị tính giá cao để bù lại, còn cộng thêm tiền lời của ông Giám Đốc nữa! Vì thế việc gửi thư thời bấy giờ rất tốn kém.

Mặt khác, việc gửi thư cũng khác ngày nay rất nhiều: người gửi có thể trả tiền trước hay người nhận trả sau khi thư đến. Đa số dân chúng gửi thư bằng cách thứ nhì. Như thế nhiều khi người ta từ chối không nhận thư vì... họ không muốn trả tiền. Giá tiền này được tính theo số trang và khoảng đường là thư phải đi. Để gian lận nhà bưu điện, thường thường người ta dùng những ám hiệu để viết địa chỉ người nhận. Người nhận chỉ liếc qua địa chỉ để trên thư là có thể hiểu được ý người gửi, và như thế không cần nhận thư nữa.

Điều thất lợi khác là hệ thống

bưu điện cần rất nhiều công chức, chẳng hạn như dùng để tính các trang thư. Định giá tiền cho các thư từ là một việc rất phiền toái.

Trong khi đó, dân chúng không ngớt đòi giảm giá tiền gửi thư. Các chính trị gia thường lợi dụng tình trạng này để công kích trong các cuộc tuyên cử. Nhiều lúc giá tiền được hạ xuống nhưng rồi lại phải nâng lên ngay.

CON TEM ĐẦU TIÊN TRÊN THẺ GIỚI

Người có công cải tổ lại hệ thống bưu điện Anh Quốc và được các nước khác bắt chước là ông ROWLAND HILL. Năm 1837, ông viết một tập sách nhỏ, trong đó đòi một cuộc thay đổi toàn diện từ cách tổ chức tới phương pháp. Theo ông số tiền không còn tính theo khoảng xa gần hay số trang thư. Như thế cần bản mới để tính giá là trọng lượng. Ông đề nghị giá tiền hạ xuống còn một PENNY cho những lá thư nặng tới nửa OUNCE (khoảng 14 gờ ram) gửi tới bất cứ nơi nào trong vương quốc Anh. Để tránh mọi sự gian lận, thư được bỏ vào những phong bì, sau đó cầm tới sở bưu điện để gửi.

Nhưng ý kiến của ông Hill bị coi là lý thuyết, không thực hành được. Chính quyền cho đề nghị của ông là vô vẩn. Nếu theo lời ông đề nghị, giá tiền gửi thư hạ xuống nhiều như thế, hệ thống bưu điện làm sao có đủ tiền để tồn tại được? Ông trả lời rằng nếu giá tiền hạ sẽ có nhiều người gửi thư do đó tiền lời sẽ tăng lên chứ không bị giảm như mọi người tưởng. Ông bị coi là người tưởng tượng, điên rồ.

Nhưng cuối cùng, sau nhiều cuộc tranh luận và vận động, ý kiến của ông Hill được thừa nhận. Do đó chiếc tem đầu tiên của thế giới ra đời năm 1840. Tem này mang hình nữ hoàng VICTORIA, với những chữ «POSTAGE» và in màu đen, nên người ta gọi là con tem «PENNY BLACK».

Con tem mới này tạo nên một bầu không khí sôi nổi. Báo chí dùng mọi lý do để chỉ trích. Mỗi tờ báo viết rằng in hình ảnh trên tem là một sự sỉ nhục nữ hoàng, và không thể để con dấu đen đóng trên mặt nữ hoàng được. Tờ khác kêu rằng dân Anh sẽ bị nhiễm bệnh dịch vì liếm cón ở mặt trái con tem. Có người lại còn chê rằng «liếm vào



BẠN CÓ BIẾT BÀI CA GIÁNG SINH «ĐÊM THÁNH VÔ CÙNG» RA ĐỜI VÀO TRƯỜNG HỢP NÀO KHÔNG?

Là người Công Giáo, không ai là người không biết tới bài ca bất hủ «Đêm Thánh vô cùng». Vì từ hơn một trăm năm nay, cứ mỗi khi mùa Giáng Sinh trở lại, bài Thánh ca này lại có dịp được hàng triệu tín đồ Thiên Chúa giáo trên khắp hoàn cầu dùng để chúc tụng ngày Con Chúa ra đời.

Đối với những người không phải là tín đồ Thiên Chúa giáo, bài Thánh ca này cũng đã trở nên một cái gì rất quen thuộc, vì vào dịp lễ Giáng Sinh, các đài phát thanh trên thế giới đều vang lên những điệu nhạc êm dịu, những giọng ca du dương của bài Đêm Thánh vô cùng qua đủ các thứ tiếng.

Bạn có biết bài ca này ra đời vào trường hợp nào và ai là tác giả không? Đối với người biết chuyện thì đây là trường hợp khá đặc biệt,

Cách nay 15 năm, nghĩa là vào năm 1818, một tu sĩ trẻ tuổi người Áo, tên là Joseph Mohr đã có diễm phúc làm nên bài ca này. Thầy Joseph Mohr sinh trưởng tại một ngôi làng tầm thường tên là Oberndorf, gần thành phố Salzburg.

Vào mùa đông năm 1818, khi mọi người trong làng Oberndorf đang sửa soạn đón mừng ngày Thiên Chúa Giáng Sinh thì chiếc phong cầm tại ngôi nhà thờ làng lại đứt chứng bị hư. Lập tức người ta mời

một anh thợ đàn ở Zillestal tới chữa. Nhưng tình hình này anh thợ đàn khó lòng sửa kịp. Ai nấy đều có vẻ buồn rầu vì đã mất đi một phương tiện đón mừng ngày lễ một cách linh đình.

Bấy giờ ở trong làng, người ta chơi đàn ghi-ta. Thầy Joseph Mohr chợt nghĩ ra một sáng kiến. Để cho không khí ngày lễ có vẻ tung bừng, Thầy liền cấp tốc nghĩ ra một bài ca có thể hát theo tiếng đệm của đàn ghi-ta. Thầy đã thức suốt đêm để làm việc. Đến sáng hôm sau, bài hát Giáng Sinh đã được Thầy soạn xong với những lời ca rất đẹp, đẹp như tinh thần của ngày lễ.

Thầy Joseph mừng lắm, liền chạy sang làng Anstorf ở bên cạnh nhờ Franz Gruber, một bạn thân của Thầy hiện đang làm giáo sư dạy nhạc, phổ những lời ca trên vào nhạc.

Thầy có ân cần dặn dò Franz Gruber:

«Đây là những lời của một bài ca Giáng Sinh mới. Nhờ thầy cố gắng phổ nhạc cho nội trong ngày hôm nay sao cho thật hay. Nhưng không phải soạn cho phong cầm, mà cho đàn ghi-ta đấy nhé!»

Thế là vào đêm Giáng Sinh năm ấy dân chúng làng Oberndorf đã có được một bài ca mới để cùng nhau hát lên, ca tụng những giây phút thiêng liêng của ngày Con Chúa ra đời. Bài này nguyên tác bằng Đức ngữ, nay đã được dịch sang nhiều thứ tiếng, trong đó có tiếng Việt Nam với những lời thật đẹp như sau:

«Đêm Thánh vô cùng,

Giây phút tung bừng,

Đất với Trời xe chữ đồng.

Đêm nay Chúa Con thần thánh tôn thờ

Canh khuya Giáng sinh trong chốn hang lừa.

Ơn châu báu không bờ bến!

Biết tìm kiếm của chi đến!?

VĂN-TRUNG
(sưu tầm)

đàng sau đầu của Nữ Hoàng» là một chuyện không thể tha thứ được!

Mặc dù có những sự chống đối trên, con tem vẫn tồn tại, chứng minh được sự nhìn xa thấy rộng của ông HILL. Và từ đó dân chúng thế

giới bắt đầu dùng một phương tiện giao dịch rẻ tiền, nhanh lẹ, và hiệu nghiệm như chúng ta biết hiện nay.

THANH TRIỀU
(Sưu tầm)



TUỔI NOEL

ÁI-THƠ

Mấy nhóc con dán mắt vào khung kính của chiếc máy thu hình, say mê theo dõi từng cử chỉ, từng lời đối thoại của các diễn viên. Người nữ diễn viên tóc bạc phơ, phúc hậu như bà cụ của chúng, đang nghẹn ngào, tức tưởi...

Bà cụ nói chưa dứt câu, hình ảnh trên khung kính bỗng tắt phụt, thay vào hàng chữ to «Điêm báo» với điệu nhạc quen thuộc. Ba nhóc con cùng đứng lên, phản đối vu vơ:

— Tức quá!

Tức thật chứ lý! Cảnh đang hấp dẫn, lâm ly thế kia mà đã cắt ngang! Nhưng tức nhất là... đã đến giờ chúng phải vào màn! Đêm nào cũng như đêm nấy, cứ đến mục điêm báo 9g30 là bắt buộc chúng phải lên giường. Nhiều khi bụng ấm ức lắm cơ! Chẳng hiểu câu chuyện diễn tiến ra sao, kết thúc thế nào? Nhưng ba má có những lý lẽ của ba má! Trước nhất là trẻ con cần ngủ sớm để giữ gìn sức khỏe, và đúng giờ cũng là một thói quen rất tốt. Lý do quan trọng hơn, chính là trẻ con không nên coi những mục giải trí dành cho người lớn. Nhiều lần ba má đã tắt ngang một tuồng cải lương chỉ vì có những cảnh, những lời đối thoại chỉ dành cho người lớn. Có lần ba bảo chúng nhắc họ ba một bao gạo, hay ăn thử một quả chuối xanh, đứa nào cũng cười lắc đầu. Ba đã gạt gù giải thích là vấn đề giải trí cũng thế. Xem ti vi, sách báo, ciné các con cần phải xem những gì thích hợp, lành mạnh và bổ ích cho lứa tuổi các con. Coi những mục không thích hợp, lợi ích đâu không thấy mà kết quả nhiều khi ngược lại. Nhưng các con hãy

còn nhỏ, nên cần phải nghe theo sự hướng dẫn của người lớn, ngay cả trong việc giải tán...

Trong đầu óc ngây thơ của chúng, chỉ hiểu lơ mơ là không nên, không nên. . . Vậy thôi. Nhưng con bé Uyên nhỏ nhất, đã «chất vấn» Ba:

— Chứ sao «tụi trẻ» hàng xóm nó coi tới khuya, đó ba?

Ba mỉm cười, ôn tồn:

— Con biết sao không? Tại vì ba má chúng không đề ý đến chuyện giải tán cho chúng. Con nhớ nhé, ba má có thương yêu lo lắng cho các con mới cảm đoán như vậy. Ba má thấy cái gì các con xem được thì tha hồ, phải không? Các con có ngoan phải nghe lời ba má, biết không nào?

Mấy nhóc con cùng gật đầu, bẽn lẽn...

Vào giường, bé Uyên chợt huyền thuyên:

— Hồi sáng, ma soeur Uyên nói gần đến Noel rồi nè! Uyên ngoan, ông già Noel thưởng cho Uyên kẹo, bánh nè, đồ chơi nữa!

Thế là ba chị em Uyên, Vũ, Uyên bàn tán không thôi. Đưa thích món này, đưa món kia. Nhưng chỉ được một lúc, đã thấy hai đứa nhỏ im lìm, chúng đang chìm dần vào giấc ngủ hẳn phải nhiều mộng đẹp.

Bé Uyên lớn nhất hãy còn thao thức. Bỗng dưng nó thấy nôn nao.

Hôm nay 15, mai chúa nhật ba được nghỉ. Nó sẽ nhắc ba làm hang đá Mây năm trước, ba đều mua hang đá ở hiệu, về trang hoàng thêm. Nhưng năm rồi, ba bảo

đề tiết kiệm, nên ba đã tự làm lấy. Những miếng «mốp» trắng mới toanh mua về được ba bẻ ra từng mảnh vụn, to có, nhỏ có. Lần lượt, ba nhúng từng mảnh vào chén xăng đỏ. «Mốp» chảy ra biến thành một loại keo đặc biệt tốt. Miếng này chồng lên miếng kia, chẳng bao lâu hang đá đã thành hình. Có cả những thạch nhũ bên trong hang đá nữa cơ chứ. Ba đưa bé con cứ há hốc mồm, thán phục nhìn bố. Thỉnh thoảng, chúng lằng xăng phụ mẹ đưa giúp ba cái này, cái kia.

Ba đặt hang đá lên mảnh gỗ thông to. Thùng giấy chứa những «đồ phụ tùng» phía sau xếp nhỏ được ba lõi ra. Bụi bám, nhện giăng bên ngoài, nhưng bên trong vẫn thật sạch. Cần thận, ba xếp bộ tượng đất sét nung lên mặt bàn. Mấy sợi dây kim tuyến vẫn giữ nguyên nét long lánh. Cả hai cây thông vẫn hãy còn xanh. Quả chuông đồng nhỏ hẳn còn sáng bóng! Quả chuông mới xinh chứ lý! Năm rồi, mẹ cột vào phía trên chiếc nơ đỏ trong mớ tuyết, Uyên thích nhất quả chuông nhỏ với tiếng kêu «leng keng» đáng yêu đó. À! Có cả một bao ni-lông những cọng rơm nhỏ nhỏ vàng cháy nữa chứ!

Nên hang đá sẽ được lót bằng gói rơm đó. Bên trên mẹ sẽ xếp tượng, con hồ này. Con hồ đang há mồm, đỏ đỏ, hướng về phía máng lừa, nơi Chúa Hải đồng đang nằm. Mẹ nói hồ há hơi ăm ồm để sự i cho Chúa đấy! Cạnh hồ, có cả mấy con lừa, vài con cừu nữa cơ. Chung quanh máng lừa, Thánh Giu-Se, Đức Trinh Nữ Maria, mấy trẻ mục đồng và mấy vị vua đang quỳ gối, chấp tay thành khăn chiêm bái. Quả chuông với chiếc nơ đỏ được mẹ đính phía trên hang đá. Phía ngoài, tuyết trắng được làm bằng những màu gòn mịn mỏng, sẽ phủ kín. Hai cây thông xanh với tuyết vương vương sẽ được đặt hai bên cửa hang. Một ngôi sao chổi bằng kim ngân long lánh hướng thẳng vào nơi Chúa ra đời. Mấy sợi dây kim tuyến sẽ được mẹ viền theo cửa hang. Rồi ba đặt thêm một sợi dây những bóng đèn nhỏ nhỏ xinh xinh, chớp tắt, nhấp nháy đẹp tuyệt trong bóng đêm. Tối đến, mấy đèn trong nhà sẽ được tắt hết, hang đá đặt ở phòng khách tỏa ánh sáng huyền diệu. Cả nhà sẽ đứng quanh hang đá chiêm bái tượng Chúa Hải đồng.

Uyên chợt nhớ đến ngôi sao giấy năm cánh không thể thiếu mỗi mùa Noel. Trên sân thượng nhỏ nhỏ trước nhà, chắc chắn sẽ có ngôi

sao xanh chớp sáng mỗi đêm...

Năm nay, không biết ông già Noel sẽ cho chị em chúng những gì nhỉ? Ông già Noel theo mẫu hình, có râu dài tóc trắng, mũ đỏ với túi quà thật to phía sau lưng. Ông không mang cánh như thiên thần nhưng vẫn bay được trên mây, nhờ chiếc xe có mấy con lừa kéo! Ngày còn học trong Saint Paul, Uyên có coi cả phim chiếu hình ảnh ông già Noel đi phát quà cho mấy trẻ con ngoan ngoãn nữa cơ?

Đêm 24, cả gia đình Uyên sẽ đến nhà thờ xem lễ và nhất là để chiêm bái hang đá. Người lớn ăn mặc trang trọng và trẻ con sẽ được mặc những bộ quần áo đẹp nhất. Ngoài đường phố, người đi lại dập dìu, thật khó chen chân. Trong nhà thờ, đúng là khung cảnh một ngày đại lễ. Tiếng chuông sẽ ngân vang, dội vào tâm hồn các con chiến những âm điệu mơ hồ dồn dập, như thúc giục họ mau chân đến nghênh mừng bên Chúa. Tiếng chuông nhỏ con chiến nhớ lại cũng thời gian ấy, cách đây đúng 1973 năm, trong một đêm đông lạnh lẽo, Chúa đã giáng sinh, làm một con người như bao con người, để chuộc tội và cứu rỗi thiên hạ...

Đặc biệt, đêm Noel chị em Uyên sẽ được thức khuya, vì đó là ngày trọng đại trong gia đình chúng. Lễ đêm xong, về nhà khoảng 10 giờ. Cả nhà sẽ tụ họp ăn réveillon. Một con gà quay, đĩa khoai tây rán giòn, một đĩa xôi vò mấy ổ bánh mì, một ổ bánh ngọt... được bày ra. Cả gia đình sẽ vừa ăn vừa thưởng thức chương trình đặc biệt đêm Giáng Sinh.

Ồ! Suýt nữa Uyên quên mất một chi tiết tối quan trọng? Đó là việc được quà Noel! Đi nhà thờ về, khi vừa mở cửa bước vào nhà, chúng bỗng thấy cạnh hang đá mấy gói quà gói giấy hoa, cột nơ tuyệt đẹp. Chúng reo to, reo ào lên rồi đến ôm từng gói quà. Ông già Noel thật cần thận, để tên mỗi đứa! Thế là của đứa nào, đứa ấy tự mở lấy. Ông bà, ba mẹ sẽ vây quanh chúng, trầm trồ xem quà! Thích thật! Chả hiểu năm nay Uyên được gì nhỉ? Búp bê đã có năm kia, năm rồi Uyên được giày vớ. Vũ đã có đầu máy xe lửa, đồ chơi đủ thứ. Uyên cũng thế! Cả bánh kẹo nữa cơ!

Uyên nhăm nhăm: quần áo đẹp này, đồ chơi hay là sách vở... Thứ gì cũng thích? Nhưng mẹ bảo rằng tuy ông già Noel ở xa, xa tít trên trời.

Nhưng ông nhìn biết tất cả trong mỗi gia đình, đứa bé nào ngoan, đứa nào hư. Ông hiểu rõ mỗi trẻ con thích gì nữa cơ! Nhưng chúng có được quá như mơ ước không hẳn còn tùy! Tùy thuộc trước tiên vào hạnh kiểm của chúng, kể đó tùy thuộc vào sự hợp lý của ước mơ mỗi trẻ.

Nói gì chứ Uyên cũng cảm thấy ngại ngại thế nào ấy! Trong lớp Uyên học chăm lại được cô khen ngoan này! Nhưng ở nhà, nhiều lúc Uyên cũng hư nữa! Chọc em, giành ăn rồi cãi vã... Nhớ ông già Noel cho kèm cây roi thì khổ! Nhưng chắc cũng chẳng đến đâu, vì từ xưa đến giờ chả bao giờ Uyên bị như thế cả! Tạm yên tâm, Uyên khoan khoái thở ra một hơi dài trong bóng đêm...

Bầu trời lấp lánh ánh sao xanh. Mảnh trăng lưỡi liềm tỏa ánh sáng mờ mờ. Rồi tiếng nhả nhạc vang lừng, những cô tiên xiêm y tha thướt, ẩn hiện trong vũ điệu nghệ thuật. Nàng tiên chợt biến mất. Mấy đám mây ngũ sắc từ đâu kéo đến và ánh thái dương xuất hiện, rực rỡ. Và ơ kìa! Ông già Noel ngồi trên xe lừa chạy đến, đậu lên một chòm mây trắng như bông. Ông già Noel giương mắt đỏ hồng, râu tóc bạc phơ vừa bước xuống xe, Tay cầm túi quà thật to nặng trĩu.

Trẻ con từ đâu kéo đến, vây quanh ông già Noel. Cả mấy đứa bạn trong lớp cũng có mặt: Vân Anh, Hương Trang, Bích Liên... Ồ! Có cả mấy đứa con bác Quang, con Yến, cu Minh, cu Chính!

Uyên, Vũ, Uyên giục ba:

— Mau lên ba! Chờ tụi con tới mau lên kẻo hết phần!

Ba cũng hối hả mặc áo, dẫn xe ra ngõ. Chiếc xe nổ máy dòn tan như cũng nôn nao theo bọn trẻ. Những con đường quen thuộc dần hiện ra bên Bạch Đằng, Hồng thập Tự... Gió thổi lạnh cả hai bờ vai. Uyên và em ngồi nép sau lưng ba, đứa này ôm chắc đứa kia.

Cuối cùng, ba chị em nó cũng đã nhập bọn với lũ trẻ, vây quanh ông già Noel. Đứa này chen lấn đứa kia, xô đẩy nhau, cãi cọ. Thế mà ông già Noel vẫn tươi cười, cứ xoa đầu đứa này, đứa kia... Rồi ông đặt túi quà xuống, loay hoay mở miệng túi. Tụi trẻ càng xô lấn dữ dội, Uyên không sao chen vào được! Bé Uyên vừa bị đứa nào dẫm vào chân, đang khóc vang:

— Hu! Hu! Hồng biết đâu! Mết ba cho coi!

Uyên bối rối quá! Chẳng biết phải làm sao đây! Ba đưa đến nơi, đã tới sở làm rồi, trưa ba mới rước về! Nó vụng về đồ ăm:

— Nín đi cưng! Lát ông già Noel cho quà!

Con bé vẫn còn hu hu. Nhưng thật may! Cô giáo của Uyên từ đâu bỗng hiện ra. Cô nghiêm khắc:

— Sao các con mất trật tự thế! Năm nay đã học lớp hai rồi cơ mà! Vào hàng!

Lũ trẻ ngoan ngoãn dạt cả ra phía sau, xếp hàng ngay ngắn, từng hai đứa nắm tay nhau, cúi đầu im lặng. Uyên thì thầm dặn dò em:

— Im nghe chưa! Coi chừng cô thấy cưng, cô trả cưng về trường cưng bây giờ!

Con bé có vẻ sợ, nín khóc nhưng hãy còn thút thít, thút thít. Uyên ôm lấy em, vỗ về...

Mặt trời đã lên cao mà Uyên hãy còn ngủ kỹ. Hơn 8 giờ rồi chứ ít à! Vũ chạy nhanh lên cầu thang, đến lay mạnh vào vai chị:

— Uyên ơi! Uyên! Dậy đi, xuống coi ba làm hang đá nè!

Uyên ôm lấy chiếc gối dài, trở sang bên kia. Vũ giằng lấy chiếc gối:

— Uyên! Dậy coi ba làm hang đá! Ba làm gần xong rồi đó!

Uyên bàng hoàng dụi mắt. Nó ngó ngàng:

— Gì? Hang đá gì?

Vũ liến thoắng:

— Hang đá Noel đó! Uyên quên rồi hả?



— Kể chề mà chề phải là thầy ta, khen mà khen phải là bạn ta, còn người nịnh hót ta là cừu địch của ta vậy.

TUÂN TỬ

— Đừng sợ công việc mình làm sẽ vấp vấp. Nếu ai cũng e dè như vậy thì chẳng ai làm được gì bao giờ.

BADEN POWELL

Uyên chợt nhớ đến giấc mơ kỳ thú bên miên man thuật lại cho em. Thằng bé há hốc mồm nghe chị kể. Uyên hãnh diện:

— Chị thấy ông già Noel nè? Giống như đồ chơi của mình nè! Ông có mang theo nhiều đồ chơi nữa...

Vũ thắc mắc:

— Sao Uyên hồng xim?

Uyên ngẫm nghĩ:

— Tại tụi nó ồn quá! Cô bắt xếp hàng vô lớp, chưa đứa nào có quà hết!

Noel năm rồi, Uyên mới học lớp một nhưng biết đọc biết viết giỏi nên Uyên đã thay mặt hai em gửi cho ông già Noel một lá thư đề xin quà. Nhờ mẹ chỉ chỗ thôi Uyên cũng chẳng biết viết thư thế nào nữa! Mẹ dạy Uyên đề cả ngoài phong bì nữa cơ. Sau đó, ba nhận đi bỏ thư hộ. Và cách đó hơn tuần, đúng đêm 24, ba chị em chúng đã nhận được quà cả một bức thư của ông già Noel nữa. Ông đã ngợi khen chúng nhưng cũng không quên dặn dò chúng phải bỏ một vài tật xấu. Chúng đã thắc mắc hỏi ba:

— Ba ơi! Làm sao thư đến tay ông già Noel hở ba?

Ba đã giải thích:

— Thì ba cũng bỏ thư trong thùng thư như thường, giống như khi ba gửi thư cho cậu Hai chẳng hạn. Nhà Bru Điện sẽ chuyển thư đi đến người nhận đó con.

— Mà sao người ta biết « nhà » ông hở ba?

— Nghề nghiệp người ta mà con!

— Mà nhà ông ở đâu ba?

— Ở trên trời đó con! Đó là xứ không có trên trái đất. Một xứ thật đẹp đấy con...

— Bộ cái gì ông cũng có hả ba?

— Ừ!

Thế thì năm nay chúng nó cũng lại viết thư mới được! Uyên đứng lên nắm tay em:

— Tụi mình viết thư xin quà đi Vũ.

Vũ ngần ngại:

— Vũ đâu biết viết làm sao! Uyên viết đi, như hồi đó vậy? Mẹ chỉ đó!

Uyên tán đồng:

— Ừ! Rồi! Kêu Uyên lên đi, coi nó thích gì?

Ba chị em bàn tán sôi nổi, bé Uyên nhắc tới món gì cũng muốn. Uyên lên giọng kể cả:

Tụi mình xin mỗi đứa một món thôi chứ! Xin nhiều quá nhớ ông không cho làm sao?

Uyên chu môi:

— Mà có xin bánh kẹo nữa nha!

— Ừ! Năm nào ông cũng cho mình bánh kẹo hết mà! Bộ Uyên quên rồi à?

Thế là chiều hôm đó, Uyên ngồi nắn nót viết một bức thư cho ông già Noel. Thư được viết trên tờ giấy học trò phẳng phiu:

Sàigòn ngày 16 tháng 11 năm 1973

Kính thưa ông già Noel,

Chúng cháu là Uyên, Vũ, Uyên viết thư này kính thăm ông.

Năm nay chúng cháu đều học khá.

Chúng cháu vẫn ngoan ngoãn và vâng lời cha mẹ. Chúng cháu cũng biết nhường nhịn nhau.

Nosl đã sắp đến. Chúng cháu xin ông vui lòng cho chúng cháu xin một ít quà.

Cháu là Uyên xin được một bóp đựng viết vì cái cũ sắp hư rồi; Vũ xin được hộp chì màu mới và Uyên xin con búp bê khác.

Chúng cháu xin hứa sẽ cố gắng học hành và ngoan ngẩn hơn nữa.

Xin ông nhận nơi chúng cháu lòng biết ơn và sự yêu mến chân thành.

Kính thư,

Các cháu của ông,
Uyên, Vũ, Uyên.

NGƯỜI GIÀU NHẤT

THẾ GIỚI...

(tiếp theo trang 6)

Kết quả là John thất nghiệp. Ít lâu sau John cộng tác với ông Clark, một nhà thương mại, và muốn có vốn, John lại ngân hàng Handy mượn 2000 đô la. Ông Handy rất có cảm tình với cậu bé John, nhìn ông ta cho cậu mượn, trái với thói quen chỉ cho người khác mượn tối đa 30 đô của ông ấy. John làm việc ngày đêm, nhưng không vì thế mà anh ta quên không đi lễ nhà thờ mỗi Chủ nhật. Lúc đó, cậu đã có một chỗ đứng. Và dịp may của John đã đến, nhờ một hôm ông chủ nhà băng Handy nhờ John lãnh 1 trách nhiệm tối quan trọng là đi quan sát giếng dầu hỏa ở Pensylvanie nơi mà ông Laurantine Drake đã kiếm được

cái giếng dầu với số lượng dầu phun lên rất mạnh mẽ 1 số đồng cũng đã làm giàu 1 cách mau chóng, vì thế John đặc biệt được cử đến tận nơi để quan sát vì ông Handy nghĩ là cậu John làm việc rất chính xác, tính toán không thể sai lầm được và chắc sẽ giúp ông thành công trong việc khai thác dầu hỏa. Nhưng ông đã lầm, và cậu John đã nghiên cứu dầu hỏa trong vòng bí mật và cậu rất hăng say trong vấn đề này. Khi John đến Tutusville gần Pensylvanie thì ông hiểu rằng dầu hỏa trong lúc phát triển mạnh và có thể nhờ nó mà làm giàu rất mau. Khi từ già Pensylvania, John trở về cộng tác với ông Sam Andraus một kỹ sư hóa học của một viện bào chế và nghiên cứu kỹ càng về việc lọc dầu. Về dầu hỏa, việc lọc dầu là việc tối quan trọng Sam thì không có vốn nhưng ông ta vừa phát minh ra một cách lọc dầu rẻ tiền nhất trong mọi phương pháp lọc dầu, còn ông Rockefeller phải đảm nhiệm vấn đề tiền bạc và kỹ thuật.

Sau nhiều năm làm việc (khai thác) ông lại hùn với một công ty lớn khác là Công ty Flager. Từ đó trở đi càng ngày ông càng giàu có thêm và Công ty của ông được đặt tên là Standard Oil (Công ty của Rockefeller) năm 1872. Trong số 26 nhà máy lọc dầu thì Công ty của ông chiếm 21 nhà máy và 7 năm sau thì ông chiếm 857 nhà máy lọc dầu trên toàn nước Mỹ, và rồi trở thành ông vua dầu hỏa của hãng Standard Oil đứng hàng giàu nhất thế giới hiện nay.

THÙY AN

Phỏng theo DIELELTTE

TRẢ LỜI Ô CHỮ

NGANG:

A. — NG; B. — ÔNG GIÀ;
C. — DO THÁI; D. — IN — K;
E. — NGHI; G. — B — SAN; H. —
E — MÌNH; I. — LỜ — UNG;
K. — EM — HẠ; L. — M — ÂM.

ĐỌC:

1. — BELEM; 2. — ỒM; 3. —
OD; 4. — NỖ; 5. — GT; 6. —
NGHÌN — MÙ; 7. — GIÁNG SINH;
8. — AI — HANG ĐÁ; 9. — KÍNH
— ÂM.

Dựa đại um tùm mọc lẫn với cây sầm và cây cườm thảo, lan xuống góc núi có một cái bấp cất dựa theo hốc đá, kín đáo và an toàn. Bực tam cấp lợi dụng theo địa thế, dẫn lên Mộ Thầy, trở xuống bấp, dài ra vùng biển là bãi tắm thiên nhiên an lành. Đôi lúc có lẽ lớn, hoặc trúng vụ mùa đánh cá hay rẫy hái, có người còn tổ chức bát bội, cúng kiến linh đình, diễn ra trên mặt sân trống xi măng bằng phẳng chỗ Mộ Thầy. Toàn thể dân đảo đều tin vào sự linh hiển, phò trợ của Thầy. Họ cầu xin cho con em, thi đỗ, học giỏi, buôn may bán đắt, đi biển bình an, trúng mùa (trúng mực, trúng cá...), đi linh thi tại qua nạn khỏi... Chính Hải, bạn T, một con người «văn minh khoa học» của thế kỷ 20 vẫn hằng tin tưởng vào sức giúp đỡ linh thiêng trong các kỳ thi mà gia đình Hải đã cầu khẩn hằng năm...

Bốn đứa chúng tôi vùng vẫy chán chê, lên bờ hong khô đầu tóc quần áo. Khát nước kinh khủng! Nước đá làm phụ theo máy kem mua hồi sáng, đã tan hết, nước đem theo không còn một giọt. Cả bọn rủ nhau về Xóm Núi mua dừa uống cho đã thêm. Thế là nhong nhong về xã Tam Thanh, 4 đứa không ghé nhà đi thẳng Cứ vài chặng lại phải dắt bộ, vì xe khó vượt động cát trải dài. Mấy bụi dừa đại không đủ sức ngăn đồi cát di chuyển dần về phía trong đảo, hình như dân đảo không có ý định trồng phi lao để chặn bớt sức gió và giữ cát. Xóm Núi thuộc ấp Triều Dương. Có một núi nhỏ 2-3 chục mét gọi là núi Ông Đụn, tên của người khai phá lập xóm đầu tiên ở đây. Vùng đó thích hợp với dừa, nên dừa ngon ngọt và được trồng nhiều nhất. 4 đứa chúng tôi tham lam mua cả quây. Nhưng chỉ đủ sức ních mỗi đứa hai trái và số còn dư xách về. Chùa chiền sao mà lắm? Thật vậy, hầu hết dân đảo thờ Phật. Nổi tiếng nhất là Linh Quang Tự do vua Gia Long cho xây hồi đầu quốc. Chùa nằm ở xã Tam Thanh. Kế đến là Linh Sơn cổ tự ở triền núi Cao Cát. Rồi đến chùa Bạch Mã (khá linh thiêng) ở ấp An Hòa (xã Ngũ Phụng). Rải rác còn vài chùa nhỏ nữa. Trên đầu đảo (xã Ngũ Phụng) còn có một nơi gọi là Bãi Làng thờ Thành Hoàng. Đầu đảo ngoài mỏ đất đỏ, tiếng địa phương gọi là mom đất hay giàn đất. Ấp Mỹ Khê (xã Tam Thanh) có lăng Cô (không rõ sự tích) nhưng rất linh hiển. Tương truyền năm 1915-1916 có một đoàn tàu hải tặc ghé đảo, dùng súng bắn vào đảo để thị uy. Cư dân cũng vãi ở làng cầu



5 NGÀY Ở HẢI ĐẢO

bút ký của PHÁN KHƯƠNG THÁI
(tiếp theo)

xin sự che chở. Ngay lúc đó có một dải lụa trắng từ Làng Cô hay ra đốt cháy tàu chùa cộp. Cả đoàn tàu thất kinh rùn rùn nhỏ neo bỏ chạy cho xa.

Hiện thời đảo còn có một giáo đường của đạo Tin Lành. Một nhà giảng của đạo Bani và một chùa Cao Đài... không mấy phát triển. Mục sư, thủ từ... sinh sống bằng lương thực chu cấp bằng tháng từ đất liền.

Mấy đứa tôi lội về qua những quãng đường cát lún, số lượng nước dừa dưới ánh nắng mặt trời đã muốn bốc hơi từ những giọt mồ hôi tươm đầy thân thể. Mạnh đưa nào, đứa này lo về nhà, tìm chỗ ngủ. Buổi tối thức dậy ăn cơm hầy còn sặt sừ. Hải gặp bạn đi biển rủ ngồi quán (của ông phái viên). Những người bạn mới lấy làm tiếc T. đến chơi không nhằm mùa biển động. Khi ấy họ sẽ đưa đi hòn Tranh cách đảo không đầy một cây số. Hòn Tranh còn có một hòn phụ là hòn Trứng (đây là hòn Trứng của hòn Tranh). Trên hòn Tranh chỉ có vài gia đình sinh sống coi ruộng rẫy mà thôi. Và lại cuốn phim T. đã chụp hết nhãn. T. hẹn sang năm sẽ lại cùng họ chèo ghe đi hòa Tranh thăm đền thờ Đức Trần Hưng Đạo và Vũng Phật. Hai địa danh này đều có sự tích khá lý kỳ. Tương truyền có một ông đánh cá, mùa biển động nên qua hòn làm rẫy. Làm biếng đi đi về về ông cất chòi và mang gia đình qua hòn sinh sống luôn. Thằng bé con ông, một hôm nhặt được một hình nhân gỗ trôi tấp vào bãi, nó bèn nhặt lên đồ chơi. Cha nó liền được thần nhân báo mộng quở trách. Ông đem chuyện lạ về đảo thuật cho mọi người hay. Người ta ngắm nghía, suy xét và nhận dạng tượng gỗ của Đức Trần Hưng Đạo, chẳng biết lẽ

nào trôi giạt đến đây. Họ bèn xây cất đền thờ và giao việc trông nom cho ông đánh cá đó. Còn Vũng Phật nằm ở cuối hòn. Cái vũng trổn vo như có người tạo ra. Kỳ lạ ở chỗ rầm và mỏng, một mỗi tháng có một hòn đá từ đáy nổi lên và vũng rẻo âm ỉ sôi sục... Người ta bèn nhặt hòn đá, chạm trở hình tượng Phật và thỉnh về thờ trong Linh Quang Tự. Cho nên đền thờ Đức Trần Hưng Đạo và Linh Quang Tự vẫn còn linh thiêng đến nay. Những người bạn mới cho T. biết, họ cực khổ quanh năm với nghề đi biển, chính lúc biển êm gió lặng là họ phải ra sức tranh đua với thiên nhiên tìm cái sống. Biển động, họ không bỏ tay ở nhà, họ làm rẫy, đi qua hòn Bồ, hòn Vung, lượm trứng chim về bán. Quần đảo Phú Quý ngoài hòn Bồ, hòn Vung... tụ tập ở đâu, chim biển... còn có hòn Khâm, hòn Tiền, hòn Đen và hòn Đỏ (đuôi rồng). Trên đảo không thiếu một thứ gì, trừ lúa gạo phải mua thêm ở đất liền và một vài loại cây ăn trái khó trồng. Đời sống dân đảo không mơ ước cao xa và đôi hồi nhu cầu giải trí gì quá tầm sức. Bi da, bàn cờ, không kiếm ăn nổi trên đảo. Có một rạp xi-nê lại quá tệ, chỉ là một căn nhà rộng 4m, dài 30m, cũng có lầu, nhưng lâu lâu chủ rạp «mượn» được cuốn phim thời sự, trình chiếu, bán vé hầu hời. Không một phong trào, với một thời trang nào xâm nhập được, vì dân đảo vốn cần cù, bận rộn với sinh kế hơn là lo đến vấn đề nào khác. Trẻ em không biết đến một tiếng chữ thì, chỉ biết tụ tập bày trò chơi, hoang sơ và rất lạ lùng với xe Jeep, với chiếc trục thăng, mỗi tháng hai lần công vụ đáp trên sân banh lộ thiên trước trụ sở nha phái viên, chúng nhao nhao bu theo như cái đuôi để xem. Và nhất là thích thú với ba máy vô tuyến truyền hình của Tổng Thống vừa tặng cho ba xã nhân dịp ông đi kinh lý.

Ngày cuối ở đảo, T., Hải và Đáng theo gia đình đến Mộ Thầy để cúng. Chú Liễu, một ông lang bang phát phờ nhưng lại đa nghề nghiệp, nhất là làm dẫn bấp cho bất kỳ gia đình nào có cúng kiến, giỗ quây. Một nồi cháo gà, hai con gà xé phay, lại thêm mực tươi dồn râu mực chiến gia vị, rau sống... mà chú Liễu, ba má của Hải, hai ông bạn quen của ba Hải, ba đứa này, vị chi là 8 người, ăn không hết, phải gọi lũ trẻ chân bó coi việc phơi mực lên ăn phụ. Chúng được gói cho cả bọc xôi với mực chiến, chuối, mía nữa đem về cho mấy đứa em.

(Còn nữa)

— Di Dung chỉ biết một mà không biết mười nên mới tuyên bố ầu...

Di Dung bĩu môi:

— Tôi biết một, còn anh biết được bao nhiêu?

Chú Thái nhún vai:

— Dư xăng để dạy cô làm bếp đó.

— Ài chà! Ngon dữ không! Tôi ký cả hai tay đề nhờ anh dạy cho món cua rang muối này. Thực hành luôn. Có đủ cả đồ nghề đây.

Chú Thái reo lên:

— Sợ cái gì của chứ. Mời các «bà» xuống đây. Tôi biểu diễn món cua này rồi coi tôi có thể quảng bát đi mở tiệm ăn được hay không.

Di Dung thích chí cười khanh khách, trong khi Thúy nhanh nhẩu cầm mẻ cua đi vào bếp. Chú Thái đi theo sau. Mọi người quây quần chung quanh lò than hồng nóng rực. Chưa bao giờ Thúy thấy di Dung đẹp tuyệt vời đến như thế. Hơi nóng từ những hòn than đỏ ối phả lên làm đôi má của di Dung lên như má đào của trẻ nít. Hai mắt của di Dung lấp lánh như hai viên ngọc. Những vẻ đẹp tự nhiên ấy như còn được làm sáng rực lên vì nguồn vui đầy ắp đang ngự trị trong lòng di. Cứ nhìn nụ cười rạng rỡ trên vành môi đang thắm lại như hoa đào, Thúy cũng biết rằng di đang ngập lặn trong những phút giây của hạnh phúc.

Hai di cháu đều dương mắt lên nhìn chú Thái với một vẻ tò mò thích thú. Nhưng trái với sự dự đoán của hai người, chú đã tỏ ra thật thành thạo với công việc bếp núc của một bà nội trợ thuần túy. Ô! Thế thì thánh thật đó. Thúy nghĩ vậy và con người của chú là cả một sự bí ẩn. Chú là gì ở trong cuộc sống này. Viết văn, dạy học, hay chuyên viên bếp núc cho một nhà hàng danh tiếng? Và còn những khả năng gì trong con người nhanh nhẹn, tháo vát và có vẻ phong sương, dẫu dãi ấy? Đến lúc mùi của tảo lên thơm lừng trong lòng chảo vàng óng màu gạch cua với những nhánh tỏi cháy cạnh thì di Dung la lên:

— Chịu thua ông rồi đó! Còn tuyệt hơn là cua rang muối ở nhà hàng Tháp Bạc nữa!

Chú Thái nhòe miệng cười, Thúy trông thấy những đốm lửa phản chiếu và đôi mắt long lanh của chú. Chú nói:

thiếu nhi 24



NHỮNG DẤU CHÂN CHIM

Truyện dài của NHẬT-TIẾN
(khởi đầu từ số 103)

— Bữa nay tôi xuất thần!

Thúy chen vào:

— Cũng như khi chú sáng tác ấy hả chú?

— Ấy, cái đó thì lại không. Viết là một sự suy nghĩ lâu dài và có tính toán. Không thể gọi là xuất thần được.

— Cháu tưởng lúc sáng tác mà có hứng thì cũng là một cung cách xuất thần đấy chứ.

— Không và không.

— Chú nói như vậy có nghĩa là lúc nào chú cũng có thể sáng tác được.

— Đúng vậy!

— Ngay cả lúc có nhiều người ồn ào ở chung quanh?

— Ngay cả lúc có nhiều người ồn ào ở chung quanh, nếu họ đề mặc chú ngồi một mình với cây bút và mảnh giấy.

— Thế thì cháu phục lắm!

— Chẳng có gì đáng phục cả. Đó là thói quen cần thiết. Nếu cháu viết nhiều, cháu cũng sẽ có thói quen ấy. Nhiều khi càn ở giữa đám đông, chú lại cảm thấy lòng mình yên tĩnh lạ thường. Chú có những người bạn viết văn, chỉ suy nghĩ được lúc đang đi thuyền, đi xe, đi tàu, lái xe gần máy... vân... vân... Những phút đó là những phút suy nghĩ được dễ dàng nhất.

— Cháu chịu không hiểu nổi.

— Có thể mỗi người một cung cách làm việc. Nhưng phần đông, chú thấy các tác giả không đòi hỏi

nhiều điều kiện mới làm việc được. Chẳng hạn phải chờ hứng là một sự kiện xa xỉ phẩm.

Di Dung chen vào:

— Quan niệm ấy của anh đối nghịch hoàn toàn với anh Khang. Anh ấy không có hứng thì không vẽ được.

— Á à, cái đó thì lại khác. Họa với vẽ là hai lãnh vực. Ở bộ môn họa, bàn tay nhiều khi có sự xuất thần! Một cái quét trên khung vải, vẫn ngân ấy chất liệu, vẫn cùng một bàn tay, nhưng có những lúc tưởng như đó là cái quét của bậc thầy, mà cũng có những lúc lại thật vụng về, thiếu sót.

— Chú làm như chú cũng đã làm họa sĩ không bằng. Hoặc nếu không thì sao chuyện gì chú cũng có vẻ như rành rọt quá vậy?

Chú Thái mỉm cười:

— Đây là đôi chút xảo thuật của mấy anh nhà văn. Bằng cách này hay cách khác, họ tỏ ra thông thạo rất nhiều vấn đề. Nhưng chỉ đủ để nói ra cho ai cũng công nhận là có vẻ hợp lý. Còn từ lý thuyết đến thực hành thì... ối chà! Còn xa!

Thúy gật đầu:

— Hèn chi mà cháu thấy phục mấy ông nhà văn quá xá. Họ làm như cái gì họ cũng rõ. Nhưng bây giờ thì cháu biết «tủi» rồi.

Di Dung nhìn Thúy giễu cợt:

— Đừng vội tin, cháu à. Lời của chú Thái có nhiều cung cách để hiểu. Nếu chỉ hiểu ở một khía cạnh, thì chớ có vội cho rằng mình đã hiểu hết, biết hết.

— Có thật vậy không hả chú?

Chú Thái trả lời:

— Không đúng vậy đâu. Chú không xứng đáng với lời khen tặng đó. Nhưng cũng nên ghi nhớ đến nhận xét ấy của di. Và không phải chỉ ở riêng lời nói của chú mà ở tất cả mọi người, nhất là người lớn.

Thúy nhún vai:

— Vậy thì người lớn khó hiểu quá đi. Cháu không thích làm người lớn. Cháu cũng không thích giao du với người lớn nữa. Cái gì mà nói một đằng, lại hiểu theo một nẻo khác. Thật kỳ cục!

Nói xong câu nói đó Thúy mới thấy chính mình mới là kẻ nói một đằng và hiểu theo một nẻo khác. Không thích làm người lớn, đó là một sự dối lòng. Thực ra Thúy luôn luôn hậm hực mỗi khi bị người lớn liệt mình vào hạng con nít.

(Còn nữa)

HỘP THƯ

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Sư huynh Vui, Dalat: Xin Sư huynh thông cảm với nhiều nỗi khó khăn mà T.N. đang gặp. Sự báo ra chậm trễ là ngoài ý muốn của tòa soạn. Chúng tôi đã giữ được đúng kỳ hạn phát hành trong suốt 2 năm. Sự xóa bỏ lem nhem lại còn làm cho tòa soạn phải tốn thêm tiền, chúng tôi rất buồn. Từ hồi báo phát hành không đúng kỳ hạn, thất thường, tôi đổi thành bán nguyệt san, đã làm cho chúng tôi mất đi thêm một số lớn độc giả. Nhà Độc Lập, phát hành khắp Saigon, Gia định, vào thời gian trước, đã bán giúp chúng tôi được khoảng trên một ngàn số, đến kỳ 112, số đặc biệt bài trừ ma túy, gặp phiền phức phải phát hành trễ, số bán còn được 870 tờ đến kỳ 113 còn bán được có 650 tờ. Không thể tưởng tượng nổi một thủ đô có cả triệu dân, mấy trăm ngàn học sinh, hàng chục ngàn giáo chức, hàng trăm trường lớn, trong số đó có trường danh tiếng đã khen ngợi Thiếu Nhi là tờ báo giáo dục bổ ích, lành mạnh, yêu cầu được gửi báo tặng dài hạn, vì thấy rằng học sinh cần có để đọc, thế mà số độc giả mua báo chỉ vốn vụn trên 600 người. Hiện nay, số tiền thu về báo bán được trong cả toàn quốc, chúng tôi chỉ dùng để chi phí vừa đủ cho tờ bia Thiếu Nhi. Số tiền giấy và công in ruột báo và các phí khoản linh tinh thì đành hy vọng vào sự bán báo đóng bộ, ngoài ra xin phó mặc Thượng đế. Còn ra được số nào, chúng tôi còn được biết ngày ấy. Vạn nhất báo có phải đình bản, thì chúng tôi cũng tự an ủi là đã làm được những việc có ích cho đời, không đến nỗi sống vô dụng. Những phiền muộn khác như sự báo dài hạn gửi đi đôi khi bị thất lạc, khiến cho độc giả bức mình, viết thư trách móc, có khi tới nặng lời, nên chúng tôi đã chọn biện pháp hoàn lại tiền độc giả để tránh sự méo mẩn tình với nhau. Riêng về phần Sư huynh, chúng tôi nhờ các em thuộc chi nhánh gia đình Thiếu Nhi Dalat chuyển báo dùm, mong sư huynh vui lòng thông cảm. Đa tạ

Giáo Sư Đinh Văn Thanh, Vĩnh Long: Chúng tôi xin cảm ơn thịnh tình của giáo sư. Kính.

Em Bơ Ti Nguyệt, Saigon: Chị đã nhận được tiền, và đã gửi báo, em nhận được chưa?

Em Võ Hữu Tâm, Ba Xuyên: Đó là bút hiệu, em ạ.

Em Nguyễn Đình An, Tam kỳ: Hiệu Bạch Mã ở số 710 B đường Phan Thanh Giản, Saigon có bán đồ Hường Đạo và vật dụng sinh hoạt thanh niên và thể thao. Thẻ GDTN không đổi nữa. Em cứ ngoan mãi như hiện nay, là em đã an ủi mẹ nhiều, nghe em.

Em Bướm Vàng, Dalat: Em tế nhị và cư xử thật dễ thương quá. Chị rất cảm ơn em đã lo lắng chu đáo như vậy. Kỳ này báo của Sư huynh Vui, nhờ em chuyển dùm, em nhé.

Em Nguyễn Văn Hường, Hội An: Nếu chưa nhận được báo lễ, em ghi lại là những số nào, tòa soạn sẽ gửi bù. Một năm báo là 1800 f, cước phí tòa soạn chịu, em ạ.

Em Minh Tinh: Chị chưa gặp ma. Muốn tránh ác mộng, em phải bớt tưởng tượng về những chuyện hoang đường trước khi đi ngủ. Đừng coi loại truyện ma quái, em nhé.

Em Trần Văn Thanh, Saigon: Em cứ bỏ thư vào hộp gấm ở cổng Tòa soạn là được rồi, em ạ.

Em Lê Hữu Lộc, Châu Đốc: Chị rất cảm động khi nhận được bưu phiếu 1000đ của em ủng hộ với niềm mong mỗi TN khỏi chết vì hết tiền. Chị hiểu rằng đối với các em, thì 1000đ bằng cả triệu đồng của người lớn, và chị hạnh phúc thấy Thiếu Nhi đã được các em quý mến tới mức đó. Nhưng như chị đã nói nhiều lần, TN. không nhận tiền tặng không của bất cứ ai. Cho nên xin em vui lòng để chị hoàn lại bằng 13 kỳ báo kể từ 117, em nhé.

Em L.T.H: Như vậy là em thiếu căn bản. Nay em phải tìm lại sách cũ ở mấy lớp dưới mà nghiên cứu. Em nên mua các sách giải bài tập, xem cách giải, sẽ vỡ lẽ em ạ.

Em Phạm Đức Dục, Hồ Nai: Em đoán gần đúng tuổi chị. Có thể sắp chữ to hơn chữ bia Thiếu Nhi, đó là chữ in các bích chương đó em.

Em Dương Ngọc Thành, Biên Hòa: Em cứ việc vào sinh hoạt với các em ở Tao Đàn, không ai hỏi thẻ em ơi!

Em Thiên Hương, Thị Nghè: Mục tiêu có bán ở hiệu sách, cỡ gần 200đ đồng một lọ nhỏ. Vẽ ô chữ nên vẽ trên giấy không kẻ, đỡ bị lem em ạ.

Em Phạm Thị Ngọc Oanh, Biên Hòa: Kỳ này mới là trả lời em đấy nè. Bài do chú N.T. tuyển chọn, em ạ.

Em H.V.M, Tam Hiệp: Câu: «Không thành công, cũng thành nhân» có nghĩa là sau khi đã đem hết tấm lòng ra để làm một công việc gì đó, thì dù cho việc có không thành, cũng xứng đáng làm người sống trên đời. Nghĩa là rất cần phải tận tụy học hỏi, chứ không phải rằng hễ ai không thành công là đều thành nhân em ạ. Bạn em không giăng bài cho em mà em lại đánh anh

ta thì coi bộ em hưng hân quá. Anh ta cũng hơi ích kỷ, nhưng có thể là vì khi thầy giảng, em không chăm chú nghe nên không hiểu, rồi cứ bắt anh ta giảng hoài thì anh ta phải bực mình đó em.

Em Dạ Lan, Saigon: Nếu đáp trúng đố vui thì được thưởng báo. Muốn khỏi nhút nhát em nên mua cuốn «Thăng Tiến trên Đường Đời» và cuốn «Trút nỗi sợ đi» mà đọc thì sẽ hết nhát, em nhé.

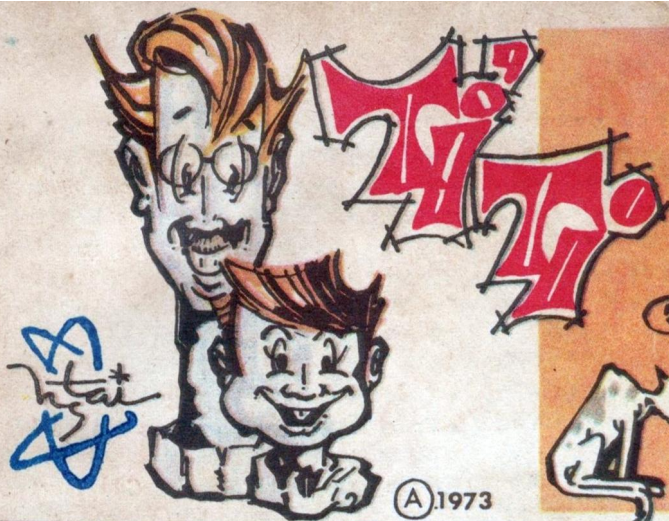
Các em: Ngọc Phù Sa, Càn Thơ — Trương Văn Khang, An Giang — Phan Văn Tri, Saigon — Lương Văn Hòa, Tam Kỳ — Thúy Du, Gia Định — Nguyễn Sơn Hải, Đà Nẵng — Ngọc Dung, Giáo Đức — Thảo Anh, Kiên Giang — Phan Xuân và Võ Thanh, Tây Đô — Duy Tùng, Phan Rang.

Đất chật quá, có thưởng chị thì đừng buồn vì thấy chị trả lời trong khu đại đoàn kết này, các em nhé.

Thương mến tất cả các em
Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH

BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM (tt)

Đỗ hữu Thị Dung, Mộng uyên Long, Phạm Hồng Mai, Vũ Uyên, Phương Sơn, Yên Đăng, Hoa Trọng Nguyên, Huyền Mai, Hoài Linh Vũ, Việt Quốc Hùng, Lê Duy, Thanh Tin, Bạch Vân, Hoàng thị Thanh Phương, Thảo Ngọc, Hồng Uy, Thiên Bất Hủ, Thụy Thảo, Sóng Trùng Dương, Nguyễn An Tế, Cư cư, Thanh Tin, Nguyễn Điền Thanh, Rong Biền, Ngân Khôi, Ngô Thành Nhơn, Sao Biền, Lăng Tử, Võ Ngọc Diệp, Đinh Tấn Lạc quang, Phạm Trí Thái, Dư Mỹ Hoàng, Thúy Vy, Kha Thụy Linh my, Thanh Lăng, Trần Bảo, Hoàng Thị Nguyệt Vy, Di Anh, Hương Soan, Phiếm Du, Thương Trang, Thanh Kiên, Nhật tùng Quang, Lam Chiêu, Lương Văn Hòa, Uy Liêm, Bạch Hải Đường, Ngô Thành Nhơn, Dương Ngọc Thành, Thi Vũ, Lê Vi Thụy Du, Trầm mặc Thế Thy, Linh Vũ, Tiểu Ni, Jame Gesbert, Trần Hòa, Cổ Đại, Dạ Trường Nhật Thanh, Thoại Anh, Tóc Tiên, Chân Trời Mới, Bạch Dân Vinh, Phần Thông, Túng Hàn, Trương Hải Huy Khanh, Mộng uyên Long, Võ Thanh Quang, Thy Loan, Kiều Tiến Dũng, Lưu Ly Tơ, Tây Văn, Tiểu Mi, Quách Đình Nhị, Ngô Đức Vinh, Bướm Vàng, Đặng Đức Thứ, Mạ Xanh, Ngọc Bình, Sóng Trùng Dương, Ti Ma Lan, Từ Bửu Long, Vũ Hồng Hưng, Nguyễn Hữu Đệ, Trịnh công Truyền, Ngọc Phù Sa, Phạm chí Thành, Vĩnh Kiên, Mạc Hoài Linh Phương, Đăng Linh, Trương Đình Quì, Trương Thanh, Trương Thiên, Trương Thoại, Hùng VI, Lê thị Bạch Mai.



(A) 1973

